

Hệ Phái Giáo Lý Của Bốn Vị Imam

Abu Hanifah, Malik, Ash-Shafi'y và Ahmad

[Tiếng Việt – Vietnamese – فيتنامية]

Tiền sĩ Muhammad Bin Abdurrahman Al-Khamees

Dịch thuật: Abu Zaytune Usman Ibrahim

Kiểm duyệt: Abu Hisaan Ibnu Ysa

2013 - 1434

IslamHouse.com

اعتقاد الأئمة الأربعة

أبو حنيفة ومالك والشافعي وأحمد

« باللغة الفيتنامية »

دكتور محمد بن عبد الرحمن الخميس

ترجمة: أبو زيتون عثمان إبراهيم

مراجعة: أبو حسان محمد زين بن عيسى

2013 - 1434

IslamHouse.com

Mục lục

Chủ đề	Trang
Lời mở đầu	6
Hệ phái Giáo lý của bốn vị Imam trong các giáo lý nền tảng đều tương đồng trừ vấn đề Iman	9
Hệ phái giáo lý của Imam Abu Hanifah	13
Những câu nói của Imam Abu Hanifah về Tawhid	13
Những câu nói của Imam Abu Hanifah về sự tiên định	21
Những câu nói của Imam Abu Hanifah về đức tin Iman	25
Những câu nói của Imam Abu Hanifah về các vị Sahabah	27
Ông ngăn cấm sự ngôn luận và tranh cãi trong tôn giáo	29
Hệ phái giáo lý của Imam Malik bin Anas	32
Những câu nói của ông về Tawhid	32
Các câu nói của ông về sự tiên định	37
Các câu nói của ông về đức tin Iman	39
Các câu nói của ông về Sahabah	40
Ông ngăn cấm sự ngôn luận và tranh cãi trong tôn giáo	43

Hệ phái giáo lý của Imam Ash-Shafi'y	47
Các câu nói của ông về Tawhid	47
Các câu nói của ông về sự tiền định	58
Các câu nói của ông về Iman	60
Các câu nói của ông về Sahabah	73
Ông ngăn cấm sự ngôn luận và tranh cãi trong tôn giáo	75
Hệ phái giáo lý của Imam Ahmad bin Hambal	76
Các câu nói của ông về Tawhid	76
Các câu nói của ông về sự tiền định	79
Các câu nói của ông về Iman	80
Các câu nói của ông về Sahabah	82
Ông ngăn cấm sự ngôn luận và tranh cãi trong tôn giáo	84
Lời kết	87
Các tài liệu tham khảo	91

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân Danh Allah
Đấng Rất Mực Độ Lượng
Đấng Rất Mực Khoan Dung

Lời mở đầu

إِنَّ الْحَمْدَ لِلَّهِ نَحْمَدُهُ وَنَسْتَعِينُهُ وَنَسْتَغْفِرُهُ ، وَنَعُوذُ بِاللَّهِ مِنْ شُرُورِ
أَنْفُسِنَا وَمِنْ سَيِّئَاتِ أَعْمَالِنَا ، مَنْ يَهْدِ اللَّهُ فَلَا مُضِلَّ لَهُ ، وَمَنْ يَضِلَّ فَلَا
هَادِيَ لَهُ . وَأَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ
وَرَسُولُهُ

﴿ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ حَقَّ تَقَاتِهِ وَلَا تَمُوتُنَّ إِلَّا وَأَنْتُمْ مُسْلِمُونَ ﴾
[سورة آل عمران : ١٠٢].

﴿ يَا أَيُّهَا النَّاسُ اتَّقُوا رَبَّكُمُ الَّذِي خَلَقَكُمْ مِنْ نَفْسٍ وَاحِدَةٍ وَخَلَقَ مِنْهَا
زَوْجَهَا وَبَثَّ مِنْهُمَا رِجَالًا كَثِيرًا وَنِسَاءً وَاتَّقُوا اللَّهَ الَّذِي تَسَاءَلُونَ بِهِ وَالْأَرْحَامَ
إِنَّ اللَّهَ كَانَ عَلَيْكُمْ رَقِيبًا ﴾ [سورة النساء : ١].

﴿ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ وَقُولُوا قَوْلًا سَدِيدًا يُصْلِحْ لَكُمْ أَعْمَالَكُمْ
وَيَغْفِرْ لَكُمْ ذُنُوبَكُمْ وَمَنْ يُطِيعِ اللَّهَ وَرَسُولَهُ فَقَدْ فَازَ فَوْزًا عَظِيمًا ﴾ [سورة
الأحزاب : ٧٠ ، ٧١].

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah! Bầy tôi xin ca ngợi và tán dương Ngài, bầy tôi cầu xin Ngài phù hộ và che chở, bầy tôi xin Ngài hướng dẫn, bầy tôi cầu xin Ngài tha thứ tội lỗi, bầy tôi xin quay về sám hối với Ngài, và bầy tôi cầu xin Ngài giúp bầy tôi tránh khỏi mọi điều xấu từ bản thân bầy tôi cũng như mọi điều xấu từ việc làm và hành vi của bầy tôi. Quả thật, người nào được Allah hướng dẫn sẽ không bao giờ bị lạc lối, còn người nào bị Ngài làm cho lạc lối thì sẽ không bao giờ tìm thấy sự hướng dẫn. Bề tôi xin chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah, Ngài là Thượng Đế duy nhất không có đối tác ngang vai, và bề tôi xin chứng nhận Muhammad là người bề tôi và là vị Sứ giả của Ngài.

«**Này hỡi những người có đức tin! Hãy kính sợ Allah với lễ mà Ngài phải đáng được kính sợ và các người chớ dùng chết ngoại trừ các người đã là những người Muslim (qui phục Ngài).**» (Chương 3 – Ali ‘Imran, câu 102).

«**Này hỡi nhân loại! Hãy kính sợ Thượng Đế của các người, Đấng đã tạo hóa các người từ một cá thể duy nhất (Adam) và từ Y Ngài đã tạo ra người vợ của Y (Hauwa) rồi từ hai người họ Ngài đã rải ra vô số đàn ông và đàn bà (trên khắp trái đất). Và hãy kính sợ Allah, Đấng mà các người đòi hỏi (quyền hạn) lẫn nhau và hãy (kính trọng) dạ con bởi vì quả thật Allah luôn theo dõi các người.**» (Chương 4 - Annisa', câu 1).

«**Hỡi những người có đức tin! Hãy kính sợ Allah mà hãy nói lời trung thực và ngay thẳng, rồi Ngài sẽ cải thiện hành động của các người và tha thứ tội lỗi cho các người. Và người nào tuân lệnh Allah và Thiên sứ của Ngài thì**

chắc chắn sẽ được thành công vô cùng to lớn.﴾ (Chương 33 – Al-Ahzab, câu 70, 71).

Quả thật, tôi đã làm một luận án mở rộng ở cấp tiến sĩ về các nền tảng giáo lý theo hệ phái giáo lý của Imam Abu Hanifah رضي الله عنه, trong đó, tôi có nói tóm lược về khái niệm đức tin của ba vị Imam: Malik, Ash-Shafi'y và Ahmad. Một số vị học giả đức hạnh đã yêu cầu tôi tách riêng phần nói về khái niệm đức tin của ba vị Imam này để có được một bài viết hoàn chỉnh nói về đức tin của cả bốn vị Imam. Cho nên tôi quyết định nhập chung phần tóm lược đức tin của Imam Abu Hanifah về Tawhid, sự tiền định, Iman, Sahabah cũng như về sự ngôn luận mà tôi đã ghi nhận trong phần mở đầu luận án vào phần tóm lược về đức tin của ba vị Imam đó.

Cầu xin Allah đón nhận việc làm này của tôi như một việc làm chân thành vì Ngài và xin Ngài phù hộ cho tất cả tiếp thu được sự hướng dẫn từ Kinh sách của Ngài và soi sáng họ trên Sunnah của Thiên sứ của Ngài صلى الله عليه وسلم, mọi tâm niệm đều nằm trong kiến thức của Ngài và Ngài là Đấng Bảo Trợ Ưu Việt.

وَأخِرُ دَعْوَانَا أَنِ الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ

Và cuối lời, xin nói rằng mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài.

Muhammad bin Abdurrahman Al-Khamees



Hệ Phái Giáo Lý Của Bốn Vị Imam Trong Các Giáo Lý Nền Tảng Đều Tương Đồng Trừ Vấn Đề Iman

Khái niệm, quan điểm giáo lý của bốn vị Imam – Abu Hanifah, Malik, Ash-Shafi’y và Ahmad – là những gì được nói trong Kinh Qur’an, Sunnah của Thiên sứ ﷺ, những gì được các vị Sahabah noi theo cũng như những gì được các vị Tabi’een tiếp nối sau họ (Sahabah) trên con đường chân lý mà họ đã đi.

Và giữa các vị Imam này – Alhamdulillah – thực sự không có một sự bất đồng, tranh cãi nào về các nền tảng tôn giáo mà tất cả họ đều đồng thuận trên đức tin về các thuộc tính của Thượng Đế, đức tin rằng Qur’an là lời nói của Allah chứ không phải là tạo vật, và đức tin Iman theo khái niệm của họ bắt buộc phải là niềm tin bằng con tim và chiếc lưỡi, hơn nữa, họ đều đồng phản đối và phủ nhận hệ tư tưởng của những người thuộc phái hùng biện và suy luận như Jahmiyah⁽¹⁾ và những nhóm lệch lạc khác đã bị ảnh hưởng

⁽¹⁾ Một nhóm người theo một hệ phái lệch lạc, nhóm người này cho rằng các hành động của con người đều là do chủ định của Allah chứ con người không được Ngài ban cho ý chí tự do để lựa chọn và quyết định cho hành động của mình, cho nên hành động tốt hay xấu của con người không phải là từ ý của con người mà là từ ý chí

bởi triết học Hy Lạp và các học thuyết mang tính suy luận và hùng biện ...

Sheikh Islam Ibnu Taymiyah رحمته الله nói: “... tuy nhiên, nhờ hồng ân và lòng thương xót của Allah cho các bề tôi của Ngài, Ngài đã cho chúng ta có được những vị Imam có chiếc lưỡi trung thực như bốn vị Imam và các vị Imam khác ..., họ là những người đã phản bác và phủ nhận những nhà suy luận và hùng biện thuộc nhóm người Jamiyah đã nói về Qur'an và đức tin nơi các thuộc tính của Thượng Đế, tất cả họ đều đồng thuận trên quan điểm và khái niệm của những người Salaf ⁽²⁾ rằng người có đức tin sẽ nhìn thấy Allah vào Ngày Sau, Qur'an là lời phán của Allah chứ không phải là tạo vật, và đức tin Iman bắt buộc phải là niềm tin của con tim và chiếc lưỡi ... ”⁽³⁾.


Trong lời nói khác của Sheikh Islam رحمته الله: “Quả thật các vị Imam tiếng tăm, tất cả họ đều khẳng định các thuộc tính của Allah, Đấng Tối Cao. Họ nói: quả thật, Qur'an là lời nói của Allah chứ không phải là tạo vật; và họ nói: quả thật Allah sẽ được nhìn thấy vào Đời Sau. Đây là trường phái của

của Allah áp đặt lên họ. Họ cho rằng Allah ở khắp mọi nơi chứ không phải ở trên Arsh và vào Ngày Sau cũng không thể nhìn thấy Allah.


⁽²⁾ Salaf là một danh từ để gọi những người ngoan đạo và chính trực thuộc thế hệ Sahabah và những vị Tabi'een tiếp nối sau Sahabah cũng như những người tiếp nối sau đó theo con đường chân lý của những người ngoan đạo và chính trực đi trước.

⁽³⁾ Kitab Al-Iman trang 350, 351, nhà xuất bản Al-Muhammadiyah, chú thích Muhammad Al-Hiras.

các vị Sahabah, các vị Tabi'een tiếp sau họ, và của những ai đi theo con đường chân lý tốt đẹp của họ và cũng là trường phái của các vị Imam đi theo chân họ như Malik bin Anas, Ath-thawri, Al-Layth bin Sa'ad, Al-Awza'i, Abu Hanifah, Ash-Shafi'y và Ahmad ...⁽⁴⁾.

Sheik Islam Ibnu Taymiyah  khi được hỏi về khái niệm và quan điểm đức tin của Ash-Shafi'y thì ông nói:

“Khái niệm và quan điểm đức tin của Ash-Shafi'y – cầu xin Allah hài lòng về ông – và khái niệm, quan điểm đức tin của những người Salaf như Malik, Ath-thawri, Al-Awza'i, Ibn Al-Mubarak, Ahmad bin Al-Hambal, và Ishaq bin Ra-huwaiyah là khái niệm, quan điểm đức tin của các Sheikh chính trực gương mẫu như Al-Fadhil bin Iyadh, Abu Sulayman Adda-ra-ni, Sahl bin Abdullah Al-Tastari và các vị khác. Quả thật, giữa những vị Imam này thực sự không có bất đồng hay tranh cãi nhau trong các nền tảng tôn giáo.

Và cũng như thế, Abu Hanifah , khái niệm và quan điểm đức tin của ông về Tawhid và sự tiền định cũng như những vấn đề khác đều tương đồng với khái niệm và quan điểm đức tin của những vị Imam này, và khái niệm, quan điểm đức tin của những vị Imam này cũng chính là khái niệm và quan điểm của các vị Sahabah, các vị Tabi'een tiếp sau họ và nó chính là những gì được nói trong Qur'an và Sunnah⁽⁵⁾.

⁽⁴⁾ Hệ Phái Sunnah (2/106).

⁽⁵⁾ Fatawa tổng hợp (5/256).

Và đây là điều mà đại học giả Siddiq Hasan Khan đã lựa chọn khi ông nói:

“Trường phái của chúng tôi là trường phái Salaf, đó là sự khẳng định nhưng không so sánh, loại trừ nhưng vô hiệu hóa, và đây là trường phái của các vị Imam Islam như Malik, Ash-Shafi’y, Ath-thawri, Ibnu Al-Mubarak, Imam Ahmad, và những vị Imam khác ... và giữa những người này thực sự không có sự bất đồng hay tranh cãi trong các nền tảng tôn giáo. Và cũng như thế, Abu Hanifah – cầu xin Allah hài lòng về ông – khái niệm và quan điểm đức tin của ông hoàn toàn tương đồng với khái niệm và quan điểm đức tin của những vị Imam này, và đó chính là những gì được nói trong Qur’an và Sunnah ...”⁽⁶⁾.

* * *

⁽⁶⁾ Qataf Athmar (tạm dịch “Hái Quả”) trang 47, 48.

Hệ Phái Giáo Lý Của Imam Abu Hanifah

✦ Những câu nói của Imam Abu Hanifah về Tawhid:

➤ Thứ nhất: Khái niệm và quan điểm của ông trong Tawhid (độc tôn hóa) Allah, trình bày sự sai trái của việc cầu xin Allah bởi một trung gian:

1- Abu Hanifah nói: “Chỉ được phép Du-a (câu nguyện, khẩn vái) một mình Allah, Du-a được phép và được lệnh là những gì được rút ra từ lời phán của Allah, Đấng Tối Cao:

﴿وَلِلَّهِ الْأَسْمَاءُ الْحُسْنَىٰ فَادْعُوهُ بِهَا وَذَرُوا الَّذِينَ يُلْحِدُونَ فِي أَسْمَائِهِ سَيُجْزَوْنَ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴿١٨٠﴾﴾ [سورة الأعراف: ١٨٠]

﴿Và Allah có những tên gọi tốt đẹp và hoàn hảo nhất, bởi thế, hãy cầu nguyện Ngài bằng các tên gọi đó. Và hãy tránh xa những kẻ bóp méo tên gọi của Ngài, rồi họ sẽ lãnh đủ về tội trạng của họ.﴾ (Chương 7 – Al-‘Araf, câu 180) ...⁽⁷⁾.

(7) Addur Al-Mukhtar Radul-Muhtar với phần chú thích (6/396, 397).

2- Abu Hanifah nói: “Thật là đáng ghét cho người cầu nguyện nói bề tôi cầu xin Ngài bởi quyền của người này hoặc quyền của các vị Nabi của Ngài và các Thiên sứ của Ngài, hoặc bởi sự chân lý và thiêng liêng của Thánh đường Alharam hoặc bởi các biểu hiệu vùng đất linh thiêng”⁽⁸⁾.

3- Abu Hanifah nói: “Chỉ được phép cầu nguyện một mình Allah, và thật đáng ghét cho người cầu nguyện nói: với những chỗ ngồi cao quý từ chiếc Ngai vương của Ngài bề tôi cầu xin⁽⁹⁾, hoặc với điều chân lý của sự tạo hóa của Ngài bề tôi cầu xin”⁽¹⁰⁾.

⁽⁸⁾ Giảng giải Aqidah Attahawiyah trang 234, It-haf Assa-dah Al-Muttaqin (2/285), Giảng giải Fiqh Al-Akbar Lil-Qa-ri trang 198.

⁽⁹⁾ Imam Abu Hanifah và Muhammad bin Alhasan ghét ai nói trong lời cầu nguyện của y: “Lạy Allah, với các chỗ ngồi cao quý từ chiếc Ngai vương của Ngài bề tôi cầu xin Ngài” bởi vì nó không có bằng chứng giáo lý cho phép điều đó. Tuy nhiên, Abu Yusuf thì lại cho phép vì ông dựa trên một Hadith rằng Nabi ﷺ có nói trong lời cầu nguyện của Người:

«اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ بِمَعَاذِ الْعِزِّ مِنْ عَرْشِكَ وَمُنْتَهَى الرَّحْمَةِ مِنْ كِتَابِكَ»

“Lạy Allah, với sự thiêng liêng và cao quý của chiếc Ngai vương của Ngài và với sự tận cùng của lòng thương xót từ Kinh sách của Ngài, bề tôi cầu xin Ngài” ... hadith này do Albayhaqi ghi nhận trong Kitab Adda'wat Al-Kabirah Kama Fil-banayah 9/382, và Nasb Arra-yah (4/272), nhưng trong đường dẫn truyền của nó có ba điều bị bình luận:

1. Dawood bin Abu Asim không nghe từ Ibnu Mas'ud
2. Abdul Malik bin Juraih thuộc diện không đáng tin cậy.
3. Umar bin Harun bị đánh giá là nói dối. Cũng chính vì lẽ

này nên Ibnu Al-Jawzi đã nói trong Kama Fil-Niyabah (9/382): (Đây là hadith bịa đặt không cần phải nghi ngờ, đường dẫn truyền của nó bị rút không được công nhận như chúng ta đã thấy).

➤ **Thứ hai: Lời của ông trong sự khẳng định các thuộc tính của Allah và sự phản bác lại hệ phái Jahmiyah:**

4- Ông nói: “Allah, Đấng Tối Cao không được mô tả bởi các thuộc tính của các tạo vật, sự giận dữ của Ngài cũng như sự hài lòng của Ngài là hai thuộc tính trong các thuộc tính của Ngài không thể mô tả như thế nào, ra làm sao được. Và đây là câu nói của những người thuộc trường phái Sunnah và Jama’ah, họ chỉ nói Ngài giận dữ và Ngài hài lòng, chứ không nói sự giận dữ của Ngài là sự trừng phạt của Ngài còn sự hài lòng của Ngài là sự ban thưởng của Ngài. Do đó, chúng ta mô tả Ngài giống như Ngài đã mô tả chính bản thân Ngài rằng Ngài là Đấng Duy Nhất, Đấng Tự Hữu, Độc Lập, Đấng mà tất cả phải lệ thuộc, Ngài không sinh (để) ai cũng không do ai sinh ra và không có bất cứ thứ gì có thêm đem so với Ngài đặng, Ngài là Đấng Hằng Sống, Đấng Toàn Năng, Đấng Hằng Nghe, Đấng Hằng Thấy, Đấng Thông Thái, tay của Ngài vượt trội hơn tất cả mọi thứ không giống những cái tay của tạo vật, và gương mặt của Ngài không hề giống với bất cứ gương mặt nào của tạo vật của Ngài”⁽¹¹⁾.

5- Ông nói: “Và Ngài (Allah) có tay, mặt, và thân thể như Ngài đã phán bảo trong Qur’an. Do đó, những gì Allah, Đấng Tối Cao phán trong Qur’an về gương mặt, tay, thân

Xem thêm Tahzhib Attahzhib (3/189), (6/405), (7/501), và Taqrib Attahzhib (1/520).

⁽¹⁰⁾ Attawassul wal-wasilah trang 82, xem Sharh Al-Fiqh Al-Akbar trang 198.

⁽¹¹⁾ Al-Fiqh Al-Absat trang 56.

thể, .. thì đó là những thuộc tính của Ngài không ai biết được như thế nào ra làm sao, cho nên không được nói rằng thật ra tay của Ngài ý nói là quyền năng của Ngài hay ân huệ của Ngài bởi vì điều đó làm mất đi thuộc tính đích thực của Ngài, và đây là câu nói của những người thuộc hệ phái lệch lạc Qadriyah⁽¹²⁾ và Mu'tazilah^{(13)»,(14)}.

6- Ông nói: “Không nên nói về bản chất của Allah bởi một thứ gì mà chỉ được phép mô tả Ngài với những gì mà Ngài đã mô tả về chính bản thân Ngài, và không được dựa theo ý nghĩ của bản thân để nói về Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài”⁽¹⁵⁾.

7- Và khi được hỏi về sự đi xuống của Thượng Đế thì ông nói: “Ngài đi xuống nhưng không biết như thế nào, ra làm sao”⁽¹⁶⁾.

8- Abu Hanifah nói: “Và Allah, Đấng Tối Cao được cầu nguyện từ ở nơi trên cao chứ không phải từ ở phía bên dưới bởi phía bên dưới không thuộc bất cứ sự mô tả nào trong Rububiyah (sự tạo hóa, cấp dưỡng, điều hành, chi phối

⁽¹²⁾ Một nhóm người phủ nhận sự tiền định, họ cho rằng Allah không biết một điều gì ngoại trừ sau khi nó đã xảy ra.

⁽¹³⁾ Một nhóm người thuộc hệ phái chỉ khẳng định các tên của Allah nhưng phủ nhận các thuộc tính.

⁽¹⁴⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.

⁽¹⁵⁾ Sharh Al-Aqidah Attahawiyah (2/427), kiểm chứng bởi tiền sĩ Atturky, Jala' Al'Aneen trang 368.

⁽¹⁶⁾ Aqidah Assalaf Ashabu Alhadith trang 42, nhà xuất bản Daru Assalafiyah, Al-Asma wassifat của Albayhaqi trang 456, Sharh Al'Aqidah Attahawiyah trang 245, Albani trích dẫn, Sharh AlFiqh Al-Akbar của AlQari trang 60.

vũ trụ và tạo vật) và Uluhiyah (Đấng đáng được thờ phượng, Thượng Đế Tối Cao) của Ngài”⁽¹⁷⁾.

9- Ông nói: “Ngài giận dữ và Ngài hài lòng, nhưng không được nói sự giận dữ của Ngài là sự trừng phạt của Ngài còn sự hài lòng là sự ban thưởng của Ngài”⁽¹⁸⁾.

10- Ông nói: “Không so sánh Ngài với bất cứ thứ gì trong tạo vật của Ngài, các tên gọi và các thuộc tính của Ngài vẫn mãi như thế”⁽¹⁹⁾.

11- Ông nói: “Các thuộc tính của Ngài khác biệt với các thuộc tính của các tạo vật, Ngài hiểu biết không giống như sự hiểu biết của chúng ta, Ngài có quyền năng không giống như năng lực của chúng ta, Ngài nhìn thấy không giống như sự nhìn thấy của chúng ta, Ngài nghe không giống như sự nghe của chúng ta, và Ngài nói không giống như cách nói của chúng ta”⁽²⁰⁾.

12- Ông nói: “Không mô tả Allah, Đấng Tối Cao, bởi các thuộc tính của các tạo vật”⁽²¹⁾.

13- Ông nói: “Người nào mô tả Allah với những ý nghĩa thuộc bản chất của con người thì là kẻ vô đức tin”⁽²²⁾.

14- Ông nói: “Các thuộc tính của Ngài là bản chất và hành động, các thuộc tính bản chất của Ngài chẳng hạn như

⁽¹⁷⁾ AlFiqh Al-Absat trang 51.

⁽¹⁸⁾ AlFiqh Al-Absat trang 56.

⁽¹⁹⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 301.

⁽²⁰⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.

⁽²¹⁾ Al-Fiqh Al-Absat trang 56.

⁽²²⁾ Al-Aqidah Attahawiyah – có chú thích của Sheikh Albani trang 25.

Quyền năng, Kiến thức, lời nói, nghe, thấy, ý chí, còn các thuộc tính hành động của Ngài như Tạo hóa, Nuôi dưỡng, Điều hành, Chi phối, ... và các tên gọi cũng như các thuộc tính của Ngài vẫn mãi tồn tại như thế.”⁽²³⁾

15- Ông nói: “Và Ngài vẫn hoạt động bởi các hành động của Ngài, và hành động là một thuộc tính vẫn mãi tồn tại, Đấng Chủ động là Allah, Đấng Tối Cao và hành động của Ngài là mãi còn, và cái bị động là tạo vật, và hành động của Allah không phải là tạo vật”⁽²⁴⁾.

16- Ông nói: “Ai nói rằng tôi không biết Thượng Đế của tôi ở trên trời hay ở dưới đất thì y là kẻ vô đức tin (Kafir), tương tự, người nào nói rằng quả thật Ngài ở trên chiếc Ngai vương nhưng tôi không biết chiếc Ngai vương đó ở trên trời hay ở dưới đất thì y cũng là kẻ vô đức tin”⁽²⁵⁾.

17- Một người phụ nữ đã hỏi ông rằng Thượng Đế của ông, Đấng mà ông thờ phượng ở đâu thì ông nói: “Quả thật, Allah, Đấng Tối Cao ở trên trời ngoài trái đất”. Thế là có một người đàn ông bảo ông: Ông không đọc lời phán của Allah ﴿وَهُوَ مَعَكُمْ﴾ **﴿Và Ngài ở cùng với các ngươi﴾** (Chương 57 – Al-Hadid, câu 4)? Ông nói: Điều này giống

⁽²³⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 301.

⁽²⁴⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 301.

⁽²⁵⁾ Al-Fiqh Al-Absat trang 46, Sheikh Islam Ibnu Taymiyah cũng dẫn lời giống như vậy trong Fatawa tổng hợp của ông (5/48), Ibnu AlQayyim trong Ijtima' Al-Juyush Al-Islamiyah trang 139, Azhzhahabi trong Al-Ulu trang 101-102, Ibnu Quda-ma trong Al-Ulu trang 116, Ibnu Abu Al'Izz trong Sharh Attahawiyah trang 301.

như anh viết gởi đi cho một người rằng quả thật tôi ở cùng với anh trong khi anh không có mặt ở chỗ anh ta”⁽²⁶⁾.

18- Ông nói: “Tay của Allah vượt trên các tay của họ và tay của Ngài không giống với tay (chi) của tạo vật”⁽²⁷⁾.

19- Ông nói: “Quả thật, Allah, Đấng Tối Cao ở trên trời bên ngoài trái đất, thế là có một người đã nói với ông: Ông không đọc lời phán của Allah ﴿وَهُوَ مَعَكُمْ﴾ **«Và Ngài ở cùng với các người»** (Chương 57 – Al-Hadid, câu 4)? Ông nói: Điều này giống như anh viết gởi đi cho một người rằng quả thật tôi ở cùng với anh trong khi anh không có mặt ở chỗ anh ta”⁽²⁸⁾.

20- Ông nói: “Ngài đã nói chuyện trước khi nói chuyện với Musa عليه السلام”⁽²⁹⁾.

21- Ông nói: “Ngài là Đấng nói chuyện bằng lời lẽ của Ngài và lời lẽ của Ngài là thuộc tính tồn tại mãi mãi”⁽³⁰⁾.

22- Ông nói: “Ngài nói không giống sự nói chuyện của chúng ta”⁽³¹⁾.

23- Ông nói: “Nabi Musa عليه السلام đã nghe tiếng nói của Allah, Đấng Tối Cao như Ngài đã phán:

⁽²⁶⁾ Al-Asma' Wassifat trang 429.

⁽²⁷⁾ Al-Fiqh Al-Absat trang 56.

⁽²⁸⁾ Al-Asma' Wassifat (2/170).

⁽²⁹⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.

⁽³⁰⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 301.

⁽³¹⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.

﴿وَكَلَّمَ اللَّهُ مُوسَى تَكْلِيمًا ﴿١٦٤﴾﴾ [سورة النساء: ١٦٤]

﴿Và Allah đã nói chuyện trực tiếp với Musa.﴾ (Chương 4 – Annisa, câu 16٤).

Và Ngài đã nói chuyện trước khi nói chuyện với Musa ﷺ⁽³²⁾.

24- Ông nói: “Và Qur’an là lời nói của Allah được ghi trong các quyển biên chép, được ghi nhớ thuộc lòng trong các trái tim, được đọc trên những chiếc lưỡi, và được mặc khải xuống cho Nabi ﷺ⁽³³⁾.”

25- Ông nói: “Qur’an không phải là tạo vật”⁽³⁴⁾.

* * *

⁽³²⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.

⁽³³⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 301.

⁽³⁴⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 301.

Những Câu Nói Của Imam Abu Hanifah Về Sự Tiên Định

1- Có một người đàn ông đến tranh luận với Imam Abu Hanifah về sự tiên định, ông đã nói với người đàn ông đó: “Đối với tôi, tôi biết rằng cái nhìn vào sự tiên định giống như cái nhìn của cặp mắt tôi vào mặt trời, cứ mỗi khi tôi càng nhìn thì tôi càng hoa mắt”⁽³⁵⁾.

2- Imam Abu Hanifah ﷺ nói: “Allah, Đấng Tối Cao mãi mãi hiểu biết và am tường mọi vật và mọi sự việc trước khi chúng hình thành và tồn tại”⁽³⁶⁾.

3- Ông nói: “Allah, Đấng Tối Cao biết rõ mọi cái không khi nó không là cái gì và Ngài biết rõ nó sẽ thành cái gì và thành như thế nào; và Allah, Đấng Tối Cao biết rõ cái đã tồn tại khi nó tồn tại và Ngài biết rõ nó biến mất và biến mất như thế nào”⁽³⁷⁾.

⁽³⁵⁾ Qala-id Uqu-dul-Aqyan (77).

⁽³⁶⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302, 303.

⁽³⁷⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302, 303.

4- Imam Abu Hanifah رحمته الله nói: “Sự tiên định của Ngài nằm trong Lawhul-Mahfuzh (văn bản lưu trữ hay còn gọi là quyển Kinh Mẹ)⁽³⁸⁾.”

5- Ông nói: “Chúng tôi tin và xác nhận rằng Allah, Đấng Tối Cao đã ra lệnh cho Cây Viết biên chép. Cây Viết nói: Thưa Thượng Đế của bề tôi, bề tôi viết cái gì? Allah, Đấng Tối Cao phán: Ngươi hãy viết cái gì sẽ thành cho đến Ngày Phục Sinh. Lời phán của Allah:

﴿وَكُلُّ شَيْءٍ فَعَلُوهُ فِي الزُّبُرِ ﴿٥٢﴾ وَكُلُّ صَغِيرٍ وَكَبِيرٍ مُسْتَقَرٌّ ﴿٥٣﴾﴾ [سورة القمر:
[٥٣، ٥٢

﴿Và mỗi một điều mà chúng đã làm đều được ghi vào quyển Sổ. Và bất cứ điều gì nhỏ hay lớn đều được ghi chép.﴾ (Chương 55 – Al-Qamar, câu 52, 53)⁽³⁹⁾.

6- Imam Abu Hanifah رحمته الله nói: “Tất cả mọi thứ trên cõi đời này và tất cả mọi thứ ở cõi Đời Sau đều nằm trong ý muốn của Ngài (Allah)⁽⁴⁰⁾.”

7- Imam Abu Hanifah رحمته الله nói: “Allah đã tạo hóa ra tất cả mọi thứ từ cái không là gì cả⁽⁴¹⁾.”

8- Ông nói: “Allah, Đấng Tối Cao đã là Đấng Tạo Hóa trước khi Ngài tạo hóa⁽⁴²⁾.”

(38) Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.

(39) Al-Wasiyah có phần giảng giải và chú thích trang 21.

(40) Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.

(41) Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.

9- Ông nói: “Chúng tôi chứng nhận rằng người bẻ tôi có các việc làm của y và y khẳng định và nhận biết y là tạo vật. Bởi thế, khi kẻ làm chủ hành động là tạo vật thì dĩ nhiên các hành động của y phải là tạo vật”⁽⁴³⁾.

10- Ông nói: “Tất cả mọi hành động của những người bẻ tôi từ cử động, di chuyển, lặng im, bất động là thuộc phần tính toán và quyết định của họ, và Allah, Đấng Tối Cao là Đấng Tạo Hóa nó và tất cả các hành động của các bẻ tôi đều nằm trong ý muốn của Ngài, Ngài biết rõ nó, Ngài an bài và định đoạt cho nó”⁽⁴⁴⁾.

11- Imam Abu Hanifah رحمته الله nói: “Tất cả mọi hành động của những người bẻ tôi từ cử động, di chuyển, lặng im, bất động, tính toán và quyết định của họ là sự thật, và Allah, Đấng Tối Cao đã tạo ra nó và tất cả mọi hành động của người bẻ tôi đều nằm trong ý chí của Allah, Ngài biết rõ nó, Ngài an bài và định đoạt cho nó. Và tất cả mọi sự phủ phục và tuân mệnh là điều bắt buộc bởi mệnh lệnh của Allah, bởi tình thương của Ngài, sự hài lòng của Ngài, ý muốn của Ngài, sự an bài và sự định đoạt của Ngài; còn tất cả những điều nghịch lại Ngài đều nằm trong kiến thức của Ngài, trong sự an bài và định đoạt của Ngài, trong ý muốn của Ngài chứ không phải nằm trong tình thương, sự hài lòng và mệnh lệnh của Ngài”⁽⁴⁵⁾.

⁽⁴²⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 304.

⁽⁴³⁾ Al-Wasiyah có phần giảng giải và chú thích trang 14.

⁽⁴⁴⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 303.

⁽⁴⁵⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 303.

12- Ông nói: “Allah, Đấng Tối Cao tạo hóa con người với trạng thái không có sự vô đức tin Kufr hay có đức tin Iman⁽⁴⁶⁾. Sau đó, Ngài sẽ phán bảo họ, Ngài ra lệnh cho họ và nghiêm cấm họ, thế là có người đã trở nên vô đức tin bởi hành động và sự trái lệnh của y cũng như sự phủ nhận điều chân lý và có người tin tưởng và làm theo chỉ đạo của Ngài nên Ngài đã phù hộ và giúp họ thắng lợi”⁽⁴⁷⁾.

13- Ông nói: “Con cháu của Adam được xuất ra từ tử sống của cá thể dưới hình dạng cực nhỏ, rồi Ngài làm cho họ thành những người có trí tuệ, Ngài phán bảo họ, ra lệnh cho họ phải có đức tin Iman và nghiêm cấm họ phủ nhận đức tin. Bởi thế, họ đã tin và thừa nhận tính Rububiyah của Ngài và đó là một phần của đức tin Iman, cho nên họ sinh ra theo bản chất tự nhiên đó, và ai đã vô đức tin sau đó thì quả thật y đã thay đổi và biến chất còn ai có Iman và tin tưởng thật sự thì quả thật y đã vững lòng và kiên định”⁽⁴⁸⁾.

14- Ông nói: “Ngài là Đấng đã định lượng mọi thứ, Ngài an bài và sắp đặt cho chúng. Tất cả mọi thứ ở cõi đời này cũng như mọi thứ ở cõi Đời Sau đều nằm trong y muốn, kiến thức, sự an bài và định đoạt của Ngài, Ngài đã ghi tất cả mọi thứ trong Lawhul-Mahfuzh (Quyển Kinh Mẹ)”⁽⁴⁹⁾.

15- Ông nói: “Ngài không cưỡng ép bất cứ một ai trong số tạo vật của Ngài phải vô đức tin hay phải có đức tin, mà

⁽⁴⁶⁾ Nói một cách đúng đắn: Allah, Đấng Tối Cao đã tạo hóa con người với bản chất tự nhiên là Islam (sự phủ phục Allah) giống như Abu Hanifah đã giảng giải điều này câu nói của ông dưới đây.

⁽⁴⁷⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302, 303.

⁽⁴⁸⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.


⁽⁴⁹⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 302.

Ngài chỉ tạo họ là những cá thể còn đức tin Iman cũng như sự vô đức tin là hành động của các bề tôi, Ngài biết rõ ai vô đức tin trong tình trạng vô đức tin của y, nhưng nếu sau đó y tin tưởng và khi Ngài biết y đã tin tưởng thì Ngài sẽ yêu thương y mặc dù kiến thức hiểu biết của Ngài vẫn không đổi⁽⁵⁰⁾.

Các Câu Nói Của Imam Abu Hanifah Về Đức Tin Iman

1- Ông nói: “Đức tin Iman là sự chứng nhận và tin tưởng⁽⁵¹⁾”.

2- Ông nói: “Đức tin Iman là chứng nhận bằng chiếc lưỡi, tin tưởng bằng con tim, nhưng chỉ khẳng định một trong hai thì chưa phải là đức Iman⁽⁵²⁾”. Attahawi đã trích dẫn lời này từ Abu Hanifah và hai người bạn của ông⁽⁵³⁾.

3- Abu Hanifah  nói: “Đức tin Iman không tăng cũng không giảm⁽⁵⁴⁾”.

Tôi (tác giả) nói: Lời của ông về vấn đề rằng đức tin Iman không có sự tăng giảm cũng như lời của ông về khái niệm đức tin Iman rằng nó là niềm tin bằng con tim và chứng nhận bằng chiếc lưỡi có nghĩa là hành động và việc làm nằm ngoài bản chất thực sự của đức tin Iman. Lời nói

⁽⁵⁰⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 303.

⁽⁵¹⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 304.

⁽⁵²⁾ Kitab Al-Wasiyah có giảng giải và chú thích trang 2.

⁽⁵³⁾ Attahawiyah có phần chú giải trang 360.

⁽⁵⁴⁾ Kitab Al-Wasiyah có giảng giải và chú thích trang 3.

này là sự khác biệt giữa khái niệm đức tin của Imam Abu Hanifah với khái niệm đức tin của các vị Imam còn lại như Malik, Ash-Shafi'y, Ahmad, Ishaq, Albukhari cùng với những vị khác, và cái đúng và chân lý là ở những người này.

Và lời nói của Abu Hanifah gần đúng và nó sẽ được ghi cho hai ân phước trong cả hai trường hợp. Và quả thật, Ibnu Abdul-Bar và Ibnu Abu Al'Azz cho biết rằng họ cảm thấy Abu Hanifah đã thu hồi lời nói của ông để quay trở lại với lời nói của đa số các vị Imam còn lại, và Allah là Đấng biết rõ hơn hết⁽⁵⁵⁾.



⁽⁵⁵⁾ Attamhid của Ibnu Abdul-Bà 9/247, Giảng giải Aqidah Attahawiyah trang 395.

Những Câu Nói Của Imam Abu Hanifah Về Các Vị Sahabah

1- Imam Abu Hanifah رحمته الله nói: “Chúng tôi không đề cập đến một vị Sahabah nào của Thiên sứ ﷺ ngoại trừ những điều tốt đẹp”⁽⁵⁶⁾.

2- Ông nói: “Chúng ta không tách mình khỏi bất cứ một vị Sahabah nào của Thiên sứ của Allah ﷻ, và chúng ta cũng không chọn lựa vị này và bỏ vị kia”⁽⁵⁷⁾.

3- Ông nói: “Vị trí của một vị trong số họ (các Sahabah) ở nơi Thiên sứ của Allah ﷻ, chỉ một giờ tốt đẹp duy nhất của vị đó vượt hơn việc làm tốt đẹp cả đời của ai đó trong số chúng ta cho dù tuổi đời của y có dài bao lâu đi nữa”⁽⁵⁸⁾.

⁽⁵⁶⁾ Al-Fiqh Al-Akbar trang 304.

⁽⁵⁷⁾ Al-Fiqh Al-Absat trang 40.

⁽⁵⁸⁾ “Những ưu điểm và đức hạnh của Abu Hanifah” của Imam Malik trang 76.

4- Ông nói: “Chúng tôi chứng nhận và khẳng định rằng những người có đức hạnh tốt nhất trong cộng đồng tín đồ Islam đứng sau Nabi Muhammad ﷺ là Abu Bakr Assiddiq, kế đến là Umar, Uthman, Ali theo thứ tự, cầu xin Allah hài lòng về tất cả họ”⁽⁵⁹⁾.

5- Ông nói: “Những người tốt nhất sau Thiên sứ của Allah ﷺ là Abu Bakr, Umar, Uthman, Ali, rồi chúng ta dừng lại ở tất cả các vị Sahabah khác của Thiên sứ ﷺ, chúng ta không nhắc đến họ ngoại trừ là điều tốt đẹp”⁽⁶⁰⁾.



⁽⁵⁹⁾ Kitab Al-Wasiyah có giảng giải và chú thích trang 14.

⁽⁶⁰⁾ Annurul-Amla' (119).

Ông Ngăn Cấm Sự Ngôn Luận Và Tranh cãi

1- Imam Abu Hanifah رضي الله عنه nói: “Những người của ngôn luận ở tại Albasrah thì rất nhiều, tôi đã vào nơi đó hơn hai mươi lần, có thể nói tôi đã ở đó một năm hoặc nhiều hay ít hơn, tôi thấy rằng sự ngôn luận được dùng cho mục đích kiến thức tôn giáo”⁽⁶¹⁾.


2- Ông nói: “Tôi thường cẩn thận xem xét lời nói đến nỗi tôi yêu cầu người hỏi phải hỏi người hiểu biết hơn. Có lần chúng tôi đang ngồi gần chỗ thuyết giảng của Hamad bin Abu Sulayman, có một người đàn bà đến hỏi tôi, bà nói: Một người đàn ông có một người phụ nữ hầu, y muốn ly dị với cô ta, y phải ly dị cô ta bao lần? Thế là tôi không biết trả lời nên tôi bảo bà ta đi hỏi Hamad rồi quay lại cho tôi biết với. Bà ta đi hỏi Hamad và ông nói: Y phải ly dị cô ta trong lúc cô ta đang trong thời gian không có kinh nguyệt, và sự “quan hệ vợ chồng” được tính là một lần ly dị, rồi y bỏ mặc cô ta cho tới khi qua hai kỳ kinh và khi nào cô ta tắm tẩy sạch thân thể

⁽⁶¹⁾ “Những ưu điểm và đức hạnh của Abu Hanifah” của học giả Alkirdi trang 137.

thì cô ta được phép lấy chồng. Bà quay lại kể tôi nghe, thế là tôi nói: tôi không cần phải nói gì thêm, và tôi lấy đôi dép và đi ngồi chỗ của Hamad”⁽⁶²⁾.

3- Ông nói: “Allah nguyện rửa Amru bin Ubaid bởi vì y đã mở đường cho mọi người đến với ngôn luận về những điều không mang lại hữu ích cho họ”⁽⁶³⁾.

Và một người đã hỏi ông: “Ông nói gì về những điều mà một số người nói về các vật thể và các vấn đề trừu tượng. Ông nói: (Đó là những lời nói của những nhà triết học, anh phải đi theo dấu chân và đường lối của các vị Salaf, anh hãy cẩn thận mà tránh xa tất cả những gì được đổi mới bởi tất cả những điều đổi mới đều Bid’ah)”⁽⁶⁴⁾.

4- Hamad con trai Imam Abu Hanifah  nói: “Có một ngày nọ, tôi cùng với một nhóm bạn thuộc những người có tài hùng biện và ngôn luận, chúng tôi đang trao đổi và bàn luận về một vấn đề, tôi đã lớn tiếng, ở phía bên kia vách cha tôi nghe thấy và đi ra hỏi tôi: Này Hamad, ai đang ở cùng con vậy? Tôi nói: tôi kể tên những người bạn đang ngồi cùng với tôi. Ông nói: Các con đang nói về điều gì? Tôi nói: Về vấn đề thế này thế này. Ông bảo tôi: Này Hamad, con hãy bỏ đi sự ngôn luận.

Hamad nói: Tôi không hài lòng với người bảo làm một điều gì đó rồi sau đó lại ngăn cản. Thế là tôi nói với ông: Thưa cha, chẳng phải cha đã bảo con về điều này ư? Ông nói: Đúng vậy, nhưng con ơi, hôm nay cha ngăn cản


⁽⁶²⁾ Lịch sử Baghdad 13/333.

⁽⁶³⁾ Zhil-Kalam của Harawi trang 28 – 31.

⁽⁶⁴⁾ Zhil-Kalam của Harawi (194).

con về điều đó. Tôi nói: Tại sao? Ông nói: Này con trai, quả thật những người bất đồng quan điểm nhau trong các vấn đề là bởi từ lời nói và ngôn luận, thật ra họ đều có chung một câu nói và chung một tôn giáo, nhưng Shaytan khiến họ tranh cãi nhau, nó gieo giữa họ sự thù ghét và bất đồng nhau để rồi họ trở nên không đồng thuận với nhau ...”⁽⁶⁵⁾.

5- Abu Hanifah nói với Abu Yusuf: “Anh hãy coi chừng, chớ nên nói với dân chúng thông thường (những người dân bình thường không phải là giới nghiên cứu và am hiểu về kiến thức tôn giáo) về các nền tảng giáo lý bằng những lời lẽ mang tính ngôn luận bởi họ là những người chỉ biết bắt chước theo anh, kéo họ sẽ bận rộn bởi điều đó”⁽⁶⁶⁾.

Đây là một số câu nói của Abu Hanifah  cũng như những tư tưởng về đức tin của ông về các vấn đề nền tảng tôn giáo, và sự nhìn nhận của ông về ngôn luận và tranh cãi trong tôn giáo.



⁽⁶⁵⁾ “Những ưu điểm và đức hạnh của Abu Hanifah” của Imam Malik trang 183, 184.

⁽⁶⁶⁾ “Những ưu điểm và đức hạnh của Abu Hanifah” của Imam Malik trang 373.

Hệ Phái Giáo Lý Của Imam Malik Bin Anas

✿ Những câu nói của ông về Tawhid:

1- Al-Harawi thuật lại từ Ash-Shafi'y: Malik được hỏi về sự ngôn luận và Tawhid thì ông nói: “Không thể nghĩ rằng Nabi ﷺ chỉ dạy cộng đồng tín đồ của Người việc tẩy sạch thân thể mà không chỉ dạy họ Tawhid, và Tawhid chính là điều mà Nabi ﷺ đã nói:

« أَمَرْتُ أَنْ أُقَاتِلَ النَّاسَ حَتَّى يَقُولُوا لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ »

“*Ta được lệnh chiến đấu với nhân loại cho tới khi nào họ nói “لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ” – “Không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah”*”⁽⁶⁷⁾. Bởi thế, tài sản và sinh mạng sẽ không được bảo toàn ngoại trừ phải chứng thực Tawhid”⁽⁶⁸⁾.

⁽⁶⁷⁾ Bukhari ghi lại (Kitab Zakah, chương “bắt buộc Zakah”) quyển 3 trang 262; Muslim ghi lại (Kitab Al-Iman, chương “Lệnh chiến đấu với thiên hạ cho tới khi họ nói (لا إله إلا الله محمد رسول الله) quyển 5 trang 51 hadith số 324, Annasa-i: Kitab Zakah chương những điều cản trở Zakah quyển 5 trang 14 hadith số 2443, tất cả họ đều

2- Học giả Adda-rul-qutni trích dẫn lời ông Al-Waleed bin Muslim: “Tôi đã hỏi Malik, Athawri, Al-Awza’i và Allayth bin Sa’ad các thông tin về các thuộc tính (của Allah) thì họ nói: Các người hãy theo đúng những gì được thông tin”⁽⁶⁹⁾.

3- Học giả Ibnu Abdul Bar nói: “Người ta hỏi Malik rằng có nhìn thấy Allah vào Ngày Phục Sinh Không? Ông trả lời: Có. Allah, Đấng Tối Cao đã phán:

﴿وَجُوهٌ يَوْمَئِذٍ نَّاصِرَةٌ ﴿٢٢﴾ إِلَىٰ رَبِّهَا نَاظِرَةٌ ﴿٢٣﴾﴾ [سورة القيامة: ٢٢، ٢٣]

﴿Ngày hôm đó, có những gương mặt sáng ngời nhìn ngắm Thượng Đế của họ trong niềm vui sướng.﴾ (Chương 75 – Al-Qiyamah, câu 22, 23).

Và Ngài phán bảo với một nhóm người khác:

﴿كَلَّا إِنَّهُمْ عَنْ رَبِّهِمْ يَوْمَئِذٍ لَمَّحْجُوبُونَ ﴿١٥﴾﴾ [سورة المطففين: ١٥]

﴿Nhất định không! Ngày đó, chúng (những kẻ vô đức tin) sẽ bị che khuất khỏi Thượng Đế của chúng﴾ (Chương 85 – Al-Mutaffifin, câu 15)⁽⁷⁰⁾.

ghi lại theo đường dẫn truyền từ Abidullah bin Abidul-AlJin – Utbah bin Mas’ud – Abu Huroiroh, và Abu Dawood: Kitab Jihad chương nguyên nhân chiến đấu với những người thờ đa thần quyền 3 trang 101 hadith số 2640 theo đường dẫn truyền Abu Saleh – Abu Huroiroh.

⁽⁶⁸⁾ Zhih-Kalam (210).

⁽⁶⁹⁾ Adda-rul-Qutni trích dẫn trong Assifat trang 75, Al’A-jari trong Ash-Shari’ah trang 314, Albayhaqi trong Al’Itiqad trang 118, và Ibn Abdul Bar trong Attamheed (7/149).

⁽⁷⁰⁾ (2/42).

Học giả Al-Qadhi Iyadh trích dẫn lời của hai ông Ibn Nafia⁽⁷¹⁾ và Ashhab⁽⁷²⁾ trong Tartib Al-Madarik⁽⁷³⁾: “Một trong số họ đã bổ sung lời của người kia rằng này Abu Adullah, **«Ngày hôm đó, có những gương mặt sáng ngời nhìn ngắm Thượng Đế của họ trong niềm vui sướng.»** (Chương 75 – Al-Qiyamah, câu 22, 23) có nghĩa là họ ngắm nhìn trực tiếp Thượng Đế ư? Malik nói: Đúng vậy, họ ngắm nhìn bằng đôi mắt của họ. Sao có một nhóm người nói rằng đó không phải ngắm nhìn Allah mà ý nghĩa ở đây là sự trông đợi phần ân thưởng? Ông nói: Họ đã phủ nhận điều đó thôi chứ sự thật là ngắm nhìn Allah, chẳng lẽ anh đã không nghe lời phán của Allah về câu nói của Nabi Musa ﷺ:

﴿ رَبِّ أَرِنِي أَنْظُرْ إِلَيْكَ ﴾ [سورة الأعراف: ١٤٣]

⁽⁷¹⁾ Ibnu Nafia là Abdullah bin Nafia bin Abu Nafia AlMakhzumi, Ibnu Hajar nói về ông: “Trung thực, đáng tin cậy ... mất năm 206 hijri, có người nói ông mất sau năm đó” – Taqrib Attahzib (1/455 – 456) và Tahzib Attahzib (6/50 – 51).

⁽⁷²⁾ Ashhab bin Abdul-Aziz Dawood Al-Qisi Abu Umar người Ai cập. Ibnu Hajar nói về ông: “Trung thực, đáng tin cậy, một nhà thông thái giáo luật, mất năm 204 hijri” – Taqrib Attahzib (1/80) và Tahzib Attahzib (1/359).

⁽⁷³⁾ Người dẫn truyền lời của Imam Malik với danh hiệu Ibnu Nafia gồm có hai người, người thứ nhất đó là Abdullah bin Nafia bin Thabit Azzubair Abu Bakr thuộc dân Madinah, Ibnu Hajar nói về ông: “Trung thực, mất năm 216 hijri”; còn người thứ hai đó là Ibnu Nafia là Abdullah bin Nafia bin Abu Nafia AlMakhzumi, Ibnu Hajar nói về ông: “Trung thực, đáng tin cậy ... mất năm 206 hijri, có người nói ông mất sau năm đó” – Taqrib Attahzib (1/455 – 456) và Tahzib Attahzib (6/50 – 51).

﴿Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài hãy cho bề tôi được ngắm nhìn Ngài﴾ (Chương 7 – Al’Araf, câu 143).

Anh có thấy rằng Musa đã hỏi xin Thượng Đế của Người điều không thể? Thế nên Allah đã phản bảo Người:

﴿لَنْ تَرِنِي﴾ [سورة الأعراف: ١٤٣]

﴿Người không thể nhìn thấy TA﴾ (Chương 7 – Al’Araf, câu 143), có nghĩa là Người không thể nhìn thấy TA (Allah) trên cõi đời trần gian này bởi vì nó là cõi sẽ bị tiêu vong, không thể nhìn thấy vật ở cõi vĩnh hằng bằng vật ở cõi tiêu vong, nhưng khi nào họ chuyển sang Cõi Vĩnh Hằng thì họ sẽ có thể nhìn ngắm những thứ vĩnh hằng bởi vật vĩnh hằng. Tuy nhiên, Allah phán:

﴿كَلَّا إِنَّهُمْ عَنْ رَبِّهِمْ يَوْمَئِذٍ لَمَحْجُوبُونَ ﴿١٥﴾﴾ [سورة المطففين: ١٥]

﴿Nhất định không! Ngày đó, chúng (những kẻ vô đức tin) sẽ bị che khuất khỏi Thượng Đế của chúng﴾ (Chương 85 – Al-Mutaffifin, câu 15).

4- Abu Na’im thuật lại lời của Ja’far bin Abdullah: “Có lần, trong lúc chúng tôi đang ngồi cùng với Malik bin Anas thì có một người đàn ông đến gặp ông, nói: Đây Abu Abdullah, Đấng Arrahman (Độ Lượng) ngự trên chiếc Ngai Vương, Ngự như thế nào vậy?”. Thế là Malik đã giận dữ, ông chưa từng giận dữ về vấn đề gì ngoài vấn đề này. Ông nhìn xuống đất và cọ qua cọ lại khúc cây trầm (dùng để chà rãnh) lên mặt đất đến nỗi mồ hôi toát ra, sau đó ông ngẩng đầu lên và ném khúc cây trầm, nói: Như thế nào thì không thể hình dung tới được, nhưng việc ngự trên không phải là chưa rõ và đức tin vào điều đó là bắt buộc còn gặng hỏi như

thế nào là điều Bid'ah, và tôi nghĩ rằng anh thuộc những người Bid'ah, rồi ông bảo người đàn ông đó đi ra”⁽⁷⁴⁾.

5- Abu Na'im trích dẫn lời của Yahya bin Arrabia: “Có lần, tôi đang ở cùng với Malik bin Anas thì có một người đàn ông vào gặp ông nói: Này Abu Abdullah, ông nói gì về người nói rằng Qur'an là tạo vật? Malik nói: Zandiq⁽⁷⁵⁾, hãy giết chết y. Người đàn ông đó nói: Này Abu Abdullah, tôi chỉ nói lại lời tôi đã nghe thôi. Malik nói: Tôi chưa nghe bất cứ ai nói mà chỉ nghe từ anh thôi, câu nói này nghiêm trọng lắm”⁽⁷⁶⁾.

⁽⁷⁴⁾ Al-Haliyah (6/325, 326), cũng được Assabuni trích dẫn trong Aqidah Assalaf Ashabul-Hadith trang 17-18 theo đường dẫn Ja'far bin Abdullah – Malik, Ibnu Abdul-Bar trong Attamheed (7/151) theo đường dẫn Abdullah bin Nafia – Malik, Albayhaqi trong Al-Asma wassifat trang 408 theo đường dẫn Abdullah bin Wahb – Malik, Ibnu Hajar nói trong Al-Fath (13/ 406, 407): đường dẫn truyền khá tốt, còn Azzahabi đã xác nhận là trung thực trong Al-Ulu trang 103.

⁽⁷⁵⁾ Danh từ được Ả rập hóa có nguồn gốc từ tiếng Ba Tư, đầu tiên những người Muslim dùng nó để gọi những người nói về nguồn gốc ánh sáng và bóng tối được gọi trường phái Almanuwiyah, sau đó nó được dùng với ý nghĩa rộng hơn bao quát tất cả những ai có tư tưởng và quan niệm lệch lạc, đặc biệt là những người có tư tưởng ngờ vực cũng như những người không tuân thủ theo giáo luật về mặt tư tưởng hay hành động.

Xem Al-Mawsu'ah Al-Muyassarah (1/929), và lịch sử chủ nghĩa vô thần của Abdurrahman Badawi trang 14 – 32.

⁽⁷⁶⁾ Al-Haliyah (6/325), Alla-laka-i trích dẫn trong “Giảng giải Usul I'tiqad Alis-sunnah waljama'ah (1/249) theo đường dẫn truyền của Abu Muhammad Yahya bin Khalaf – Malik, Al-Qadhi Iyadh trích dẫn trong Tartib Al-Mada-rik (2/44).

6- Ibnu Abdul Bar trích lời của Abdullah bin Nafia: “Malik bin Anas nói: ai nói Qur’an là tạo vật thì phải bị đánh thật đau và phải bị giam cầm cho tới khi y hối cải”⁽⁷⁷⁾.

7- Abu Dawood trích dẫn lời của Abdullah bin Nafia: “Malik nói: Allah ở trên trời và kiến thức của Ngài ở khắp mọi nơi”⁽⁷⁸⁾.

❖ Các câu nói của ông về sự tiền định:

1- Abu Na’im trích dẫn lời Ibnu Wahb⁽⁷⁹⁾: “Tôi đã nghe Malik nói với một người đàn ông: Hôm qua anh đã hỏi tôi về sự tiền định? Người đàn ông đó nói: Đúng vậy. Malik nói: Quả thật, Allah, Đấng Tối Cao đã phán:

﴿وَلَوْ شِئْنَا لَآتَيْنَا كُلَّ نَفْسٍ هُدًىهَا وَلَٰكِن حَقَّ الْقَوْلُ مِنِّي لَأَمْلَأَنَّ جَهَنَّمَ
مِنَ الْجِنَّةِ وَالنَّاسِ أَجْمَعِينَ﴾ [سورة السجدة: ١٣]

﴿Và nếu muốn, chắc chắn TA (Allah) đã ban cho mỗi người (linh hồn) chỉ đạo của y, nhưng lời phán từ TA (về những kẻ tội lỗi) sẽ thể hiện đúng sự thật: “TA sẽ giam chung loài Jinn và loài người vào đầy Hỏa ngục”﴾.
(Chương 32 – Assajdah, câu 13).

⁽⁷⁷⁾ Al-Intiqā’ trang 35.

⁽⁷⁸⁾ Abu Dawood trích dẫn trong “Các vấn đề của Imam Ahmad” trang 263), Abdullah bin Ahmad trích dẫn trong Assunnah trang 11 ấn bản cũ, và Ibnu Abdul Bar trong Attamheed (7/138).

⁽⁷⁹⁾ Ông là Abdullah bin Wahb Al-Qurshi, Ibnu Hajar nói về ông: “Là một nhà thông thái giáo luật, trung thực, đáng tin cậy, học thuộc lòng, ngoan đạo, mất năm 197 hijri” – Taqrib Attahzib (1/460).

Do đó, bắt buộc sự việc xảy ra theo đúng như những gì Allah, Đấng Tối Cao đã phán”⁽⁸⁰⁾.

2- Al-Qadhi Iyadh nói: “Imam Malik được hỏi nhóm người Qadriyah là ai thì ông nói: đó là những người nói rằng Allah đã tạo ra hành động tội lỗi và bất tuân. Và tương tự, khi được hỏi về nhóm người Qadriyah trong một lần khác thì ông nói: Họ là những người nói rằng khả năng thuộc về bản thân họ, nếu họ muốn thì tuân lệnh và nếu muốn thì họ bất tuân”⁽⁸¹⁾.

3- Ibnu Abu Asim trích lời từ Saeed bin Abdul-Jabbar: “Tôi đã nghe Malik bin Anas nói: Quan điểm của tôi về họ là họ phải hối cải, nếu họ ăn năn sám hối thì tốt còn không thì phải giết họ - tức nhóm người Qadriyah”⁽⁸²⁾.

4- Ibnu Abdul Bar nói: “Malik nói: Tôi không thấy ai thuộc thành phần Qadriyah ngoại trừ là những người ngớ ngẩn, thiếu suy nghĩ và lỗ bịch”⁽⁸³⁾.

5- Ibnu Abu Asim trích dẫn lời Marwan bin Muhammad Atta-tiri: “Tôi đã nghe có người hỏi Malik bin Anas về việc kết hôn với người thuộc phái Qadriyah thì ông đọc câu Kinh:

﴿وَلَعَبْدٌ مُّؤْمِنٌ خَيْرٌ مِّنْ مُّشْرِكٍ﴾ [سورة البقرة: ٢٢١]

⁽⁸⁰⁾ Al-Haliyah (6/326).

⁽⁸¹⁾ Tartib Al-Mada-rik (2/48), xem “Sharh Usul Itiqad Halis Sunnah Wal-Jama’ah tạm dịch là Giảng giải các nền tảng giáo lý của phái Sunnah và Jama’ah” (2/701).

⁽⁸²⁾ Assunnah của học Ibnu Abu Asim (1/87, 88), Abu Na’im cũng trích dẫn trong Al-Haliyah (6/326).

⁽⁸³⁾ Al-Intiqa’ trang 34.

﴿Chắc chắn người bề tôi có đức tin tốt hơn người thờ đa thần﴾ (Chương 2 – Al-Baqarah, câu 221) ... ^{»(84)}.

6- Al-Qadhi Iyadh nói: “Malik nói: Không được phép tham gia cùng với người thuộc hệ phái Qadriyah khi được họ mời, kể cả người Rafidhah⁽⁸⁵⁾ và Khawa-rij^{(86)»(87)}.

7- Al-Qadhi Iyadh nói: “Malik được hỏi về nhóm người Qadriyah rằng không chấp nhận lời nói của họ? Ông nói: Đúng nếu như biết rõ y đi theo trường phái đó. Và trong một lời dẫn khác thì ông nói: không được dâng lễ nguyện Salah theo sau họ, không chấp nhận hadith nào từ họ và nếu như họ chết trong xứ Islam thì hãy trục xuất họ ra khỏi nơi đó^{»(88)}.

❖ Các câu nói của ông về đức tin Iman:

1- Ibnu Abdul Bar trích dẫn lời của Abdur – Razzaq bin Hamam: “Tôi đã nghe Ibnu Jurajj⁽⁸⁹⁾, Sufyan Aththawri, Ma'mar bin Ra-shid, Sufyan bin Uyaynah, và Malik bin

⁽⁸⁴⁾ Assunnah của học giả Ibnu Abu Asim (1/88), Al-Haliyah (6/326).

⁽⁸⁵⁾ Rafidhah là một trong những nhóm người thuộc hệ phái Shi'ah (Si-ai), những người chỉ công nhận Ali làm Khalifah và phủ nhận tất những ai khác làm Khalifah.

⁽⁸⁶⁾ Nhóm người lệch lạc rời bỏ giáo luật.

⁽⁸⁷⁾ Tartib Al-Mada-rik (2/47).

⁽⁸⁸⁾ Tartib Al-Mada-rik (2/47).

⁽⁸⁹⁾ Ông là Abdullah bin Al-Malik bin Abdul-Aziz bin Jurajj Arrumi Al-Mawi, Azzahbi nói về ông: “Ông là Imam, học thuộc lòng Qur'an, nhà thông thái về giáo luật tại AlHaram-Makkah, mất năm 150 hijri” – Tazhkirah Al-Hufaizh (1/169), xem phần tiểu sử của ông trong lịch sử Baghdad (10/400).

Anas nói: Đức tin Iman là nói và hành động, nó có tăng và có giảm⁽⁹⁰⁾.

2- Abu Na'im trích lời Abdullah bin Nafia: "Malik bin Anas nói: Đức tin Iman là nói và hành động"⁽⁹¹⁾.

3- Ibnu Abdul Bar trích dẫn lời Ashhab bin Abdul-Aziz: "Malik nói: Mọi người đã dâng lễ nguyện Salah hướng về Baitul Maqdis – Jerusalem trong suốt mười sáu tháng, sau đó họ được lệnh hướng về Baitul-Haram (ngôi Đền Ka'bah), Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَمَا كَانَ اللَّهُ لِيُضِيعَ إِيمَانَكُمْ﴾ [سورة البقرة: ١٤٣]

﴿Và Allah không làm cho đức tin của các người thành vô nghĩa﴾ (Chương 2 – Albaqarah, câu 143). Tức Allah không cho việc dâng lễ nguyện Salah hướng về Baitul Maqdis của các người thành vô nghĩa. Quả thật tôi phải nhắc đến câu nói của nhóm người Marji-ah⁽⁹²⁾: Quả thật, lễ nguyện Salah không thuộc đức tin Iman⁽⁹³⁾.

❁ Các câu nói của ông về Sahabah:

⁽⁹⁰⁾ Al-Intiqā trang 34.

⁽⁹¹⁾ Al-Haliyah (6/327).

⁽⁹²⁾ Marji-ah là nhóm người lệch lạc trong quan điểm và khái niệm đức tin Iman, họ được phân chia thành bốn thành phần: thành phần thứ nhất cho rằng đức tin Iman là chỉ cần biết là đủ, thành phần thứ hai cho rằng đức tin Iman chỉ là niềm tin bằng con tim, thành phần thứ ba thì cho rằng đức tin Iman là chỉ bằng chiếc lưỡi là được không cần tin bằng con tim, và thành phần thứ tư cho rằng đức tin Iman là nói bằng chiếc lưỡi và tin bằng con tim còn hành động không phải thuộc phạm vi Iman.

⁽⁹³⁾ Al-Intiqā' trang 34.

1- Abu Na'im trích dẫn lời của Abdullah Al'Anbary⁽⁹⁴⁾: “Malik bin Anas nói: Ai chê bai một ai đó trong số các vị Sahabah của Thiên sứ của Allah ﷺ hoặc trong lòng có một sự oán thù nào đó với họ thì người đó không có quyền chia sẻ chiến lợi phẩm cùng với những người Muslim. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ وَالَّذِينَ جَاءُوا مِنْ بَعْدِهِمْ يَقُولُونَ رَبَّنَا اغْفِرْ لَنَا وَلِإِخْوَانِنَا الَّذِينَ سَبَقُونَا بِالْإِيمَانِ وَلَا تَجْعَلْ فِي قُلُوبِنَا غِلًّا لِلَّذِينَ ءَامَنُوا رَبَّنَا إِنَّكَ رَءُوفٌ رَحِيمٌ ﴿١٠﴾ ﴾

[سورة الحشر: ١٠]

«Và những ai đến sau họ cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế của bầy tôi! Xin Ngài tha thứ cho bầy tôi và cho những người anh em đã tin tưởng trước bầy tôi và xin Ngài chớ đặt trong lòng bầy tôi nỗi oán thù đối với những người đã tin tưởng bởi vì quả thật Ngài Rất mực Nhân Từ, Rất mực Khoan Dung.» (Chương 2 – Al-Hashr, câu 10).

Do đó, người nào chê bai họ hoặc trong lòng có sự thù ghét họ thì người đó không được hưởng quyền trong chiến lợi phẩm⁽⁹⁵⁾.

2- Abu Na'im trích dẫn lời của một người trong số đứa con của Azzubair⁹⁶: “Có lần chúng tôi ở cùng với Malik thì

⁽⁹⁴⁾ Ông là Abdullah bin Siwar bin Abdullah Al'Anbary Albasry Al-Qadhy, Ibnu Hajar nói về ông: “Ông là người trung thực đáng tin cậy, mất năm 228 hijir” – Taqrib Attahzib (1/421), Tazib Attahzib (5/248).

⁽⁹⁵⁾ Al-Haliyah (6/327).

mọi người đề cập đến một người chê bai các vị Sahabah của Thiên sứ ﷺ, thế là Malik đọc câu Kinh:

﴿ مُحَمَّدٌ رَسُولُ اللَّهِ وَالَّذِينَ مَعَهُ أَشِدَّاءُ عَلَى الْكُفَّارِ رُحَمَاءَ بَيْنَهُمْ تَرَاهُمْ رُكَّعًا سُجَّدًا يَبْتَغُونَ فَضْلًا مِنَ اللَّهِ وَرِضْوَانًا سِيمَاهُمْ فِي وُجُوهِهِمْ مِنْ أَثَرِ السُّجُودِ ذَلِكَ مَثَلُهُمْ فِي التَّوْرَةِ وَمَثَلُهُمْ فِي الْإِنْجِيلِ كَزَرْعٍ أَخْرَجَ شَطْئَهُ فَكَازَرَهُ فَاسْتَغْلَظَ فَاسْتَوَى عَلَى سُوقِهِ يُعْجِبُ الزُّرَّاعَ لِيغِيظَ بِهِمُ الْكُفَّارَ ﴾ [سورة الفتح: ٢٩]

﴿Muhammad là sứ giả của Allah. Và những ai đi theo y thì rất nghiêm khắc với những kẻ vô đức tin nhưng rất thương xót lẫn nhau. Người (Muhammad) sẽ thấy họ cúi đầu và quỳ lạy vì họ muốn tìm kiếm hồng phúc và sự hài lòng nơi Allah. Dấu vết của họ nổi trên gương mặt của họ qua tí vết của việc phủ phục. Đó là hình ảnh của họ (được mô tả) trong Kinh Tawrah; và hình ảnh của họ thì như một hạt giống đâm ra chồi và trở thành cứng, và dày đặc và đứng thẳng trên thân cây của nó, làm đẹp mắt và mát lòng người gieo. Kết quả là nó làm cho những kẻ không có đức tin thù hận họ.﴾ (Chương 48 – Al-Fath, câu 29).

Malik nói: Ai mà trong lòng của họ có sự thù ghét một ai đó trong số các vị Sahabah của Thiên sứ ﷺ thì quả thật y là kẻ mà câu Kinh muốn nói⁽⁹⁷⁾.

⁽⁹⁶⁾ Là học trò của Malik, ông là Abdullah bin Naifia bin Thabit bin Abdullah bin Azzubair bin Al'Awam.

⁽⁹⁷⁾ Al-Haliyah (6/327).

3- Al-Qadhi Iyadh trích dẫn lời của Ashhab bin Abdul-Aziz: “Có lần chúng tôi đang ở cùng với Malik thì có một người đàn ông thuộc nhóm người theo hệ phái Alawi⁽⁹⁸⁾ đứng dậy hỏi - những người này từng đón nhận buổi thuyết giảng của Malik –

- Y hỏi: Ai là người tốt đẹp nhất sau Thiên sứ của Allah ﷺ?

- Malik nói: Abu Bakr.

- Người Alawi nói: Kế đến là ai?

- Malik nói: Umar.

- Người Alawi nói: Kế đến là ai?

- Malik nói: Vị Khalifah bị ám sát, Uthman.

- Người Alawi nói: Thề bởi Allah, tôi sẽ không bao giờ ngồi nghe ông thuyết giảng nữa.

- Malik nói: Tùy sự lựa chọn ở nơi anh.”⁽⁹⁹⁾.

❖ Ông ngăn cấm sự ngôn luận và tranh cãi trong tôn giáo:

1- Ibnu Abdul Bar trích dẫn lời Mus’ab bin Abdullah Azzubair⁽¹⁰⁰⁾: “Malik bin Anas từng nói: Hùng biện và ngôn

⁽⁹⁸⁾ Là nhóm người thuộc hệ Shi’ah (Si-ai), đây là những người tôn sùng Ali.

⁽⁹⁹⁾ Tartib Al-Mada-rik (2/44, 45).

⁽¹⁰⁰⁾ Ông tên Mus’ab bin Abdullah bin Mus’ab bin Thabit bin Abdullah bin Azzubair bin Al’Auwam Al-Asadi, người Madinah sống tại Baghdad, ông Ibnu Hajar nói về ông: “Trung thực, am

luyện trong tôn giáo, tôi ghét nó và những cư dân xứ sở của chúng, tôi vẫn luôn ghét nó và ngăn cấm nó, chẳng hạn như lời hùng biện về các quan điểm của những nhóm người Jamiyah⁽¹⁰¹⁾, Qadriyah cùng với những nhóm người lệch lạc tương tự, tôi không thích sự ngôn luận trừ những điều có liên quan đến thực hành, riêng đối với sự ngôn luận trong tôn giáo của Allah và về Allah, Đấng Tối Cao thì sự im lặng là điều yêu thích hơn đối với tôi bởi vì tôi thấy người dân xứ sở của tôi đều ngăn cấm hùng biện trong đạo trừ những gì liên quan đến việc làm”⁽¹⁰²⁾.

2- Abu Na’im trích lời Abdullah bin Nafia: “Tôi nghe Malik nói: Nếu một người phạm tất cả những đại trọng tội sau khi đã không làm điều Shirk với Allah rồi tránh xa những việc làm tùy tiện và Bid’ah – ông đề cập đến sự hùng biện và ngôn luận – thì cũng sẽ được vào Thiên Đàng”⁽¹⁰³⁾.

hiểu về cách xác định huyết thống, mất năm 236 hijri” – Taqrib Attahzib (2/252), xem phần tiểu sử của ông trong Tahzib Attahzib (10/162).

⁽¹⁰¹⁾ Jahmiyah là một nhóm người xuất hiện sau Qadriyah và Mu’tazilah, tên của nhóm người này được lấy từ tên của người sáng lập ông Jahm bin Safwan Assammardandi mất năm 128 hijri nhằm năm 745 tây lịch. Tư tưởng đức tin của nhóm người này là tất cả hành động của con người đều do Allah áp đặt, tức không có sự tự do lựa chọn và không có ý muốn cũng giống như các tạo vật vô tri vô giác.

⁽¹⁰²⁾ Giảng Giải Tổng Hợp Về Kiến Thức Và Ân Phúc của No trang 415, nhà xuất bản Darul-Kutub Islamiyah.

⁽¹⁰³⁾ Al-Haliyah (6/325).

3- Al-Harawi trích dẫn lời Ishaq bin Ysa⁽¹⁰⁴⁾: “Malik nói: Ai học đạo bằng sự hùng biện là người Zandiq, ai tìm kiếm tiền bạc của cải bằng phương thức hóa học (muốn biến chì thành vàng) thì sẽ cháy túi, và ai tìm kiếm sự khó hiểu của Hadith là nói dối”⁽¹⁰⁵⁾.

4- Al-Khatib trích dẫn lời Ishaq bin Ysa: “Tôi nghe Malik bin Anas chỉ trích việc tranh luận trong tôn giáo, ông nói: Mỗi khi có một người tranh luận giỏi hơn người kia đến với chúng tôi là người đó muốn trả lại những gì mà đại Thiên Thần Jibril đã mang đến cho Nabi ﷺ”⁽¹⁰⁶⁾.

5- Al-Harawi trích dẫn lời Abdurrahman bin Mahdi: “Tôi đi vào gặp Malik lúc đó đang có một người hỏi ông và ông nói: E rằng anh là người đồng hành với Amru bin Ubaid, Allah nguyên rủa Amru bin Ubaid bởi vì y đã sáng lập ra những cái mới từ sự hùng biện và ngôn luận, nếu hùng biện và ngôn luận là kiến thức tôn giáo thì chắc chắn các vị Sahabah cũng như các vị Tabieen đã nói về nó giống như họ nói về các giáo luật”⁽¹⁰⁷⁾.

6- Al-Harawi trích dẫn lời Ashhab bin Abdul-Aziz: “Tôi nghe Malik nói: Các người hãy cẩn thận tránh xa những điều Bid’ah. Có người hỏi: Này Abu Abdullah, những điều Bid’ah là gì? Ông nói: Những người Bid’ah là những người nói, bàn tán và suy luận về các tên gọi của Allah cũng như

⁽¹⁰⁴⁾ Ông tên Ishaq bin Ysa bin Najih, người Baghdad, Ibnu Hajar nói về ông: “Trung thực, mất năm 214 hijri” – Taqrib Attahzib (1/60), xem phần tiểu sử của ông trong Tahzib Attahzhib (1/254).

⁽¹⁰⁵⁾ Zhammul-Kalam (173).

⁽¹⁰⁶⁾ Sự cao quý của các vị học giả Hadith trang 5.

⁽¹⁰⁷⁾ Zhul-Kalam (173)

các thuộc tính của Ngài, về lời nói của Ngài, kiến thức của Ngài và Quyền năng của Ngài, họ không im lặng về những điều mà các vị Sahabah, các vị Tabieen cũng như những ai theo con đường chân lý của họ đã im lặng”⁽¹⁰⁸⁾.

7- Abu Na’im trích dẫn lời của Ash-Shafi’y: “Malik bin Anas, khi mà có ai đó thuộc những người có tư tưởng lệch lạc đến gặp ông thì ông nói: Quả thật tôi đi theo những gì được trình bày rõ ràng từ Thượng Đế của tôi và tôn giáo của tôi, còn anh là người ngờ vực và mơ hồ, cho nên anh hãy đi tìm người ngờ vực và mơ hồ để tranh luận với người đó”⁽¹⁰⁹⁾.

8- Ibnu Abdul Bar trích dẫn lời Muhammad bin Ahmad bin Khuwaiz Mindar, người Ai cập thuộc hệ phái Maliky được nói trong Kitab Al-Ijarat: “Malik nói: Không được phép mượn một thứ gì từ các sách lệch lạc, Bid’ah, thuật chiêm tinh. Và ông đã đưa ra tên các sách rồi ông nói: Các sách của những người lệch lạc, những người Bid’ah đối với chúng tôi là những cuốn sách hùng biện và ngôn luận từ nhóm người Mu’tazilah và những nhóm người lệch lạc khác, và việc mượn chúng là điều không hợp giáo luật”⁽¹¹⁰⁾.

Trên đây là câu nói cũng như sự nhìn nhận của Imam Malik về Tawhid, Sahabah, đức tin Iman, hùng biện và ngôn luận cũng như một số vấn đề khác.

⁽¹⁰⁸⁾ Zhul-Kalam (173).

⁽¹⁰⁹⁾ Al-Haliyah (6/324).

⁽¹¹⁰⁾ Giảng giải tổng hợp về kiến thức và ân phúc của nó trang 416, 417, nhà xuất bản: Darul Kutub Al-Islamiyah.

Hệ Phái Giáo Lý Của Imam Ash-Shafi'y

❁ Các câu nói của ông về Tawhid:

1- Albayhaqi trích dẫn lời của Arrabia bin Sulayman: “Ash-Shafi'y nói: Người nào thề bởi Allah hoặc bởi tên trong các tên gọi của Ngài rồi phá hủy lời thề thì người đó phải chịu phạt Kaffarah, còn ai thề bởi một thứ gì khác với Allah như y nói: thề bởi ngôi đền Ka'bah, thề bởi cha tôi hoặc thề bởi cái này cái kia rồi phá hủy lời thề thì không cần phải thực hiện Kaffarah ... và việc thề bởi ai (vật gì) khác ngoài Allah thì đó là điều đáng ghét bị nghiêm cấm dựa theo lời di huấn của Thiên sứ ﷺ:

« إِنَّ اللَّهَ عَزَّ وَجَلَّ نَهَاكُمْ أَنْ تَحْلِفُوا بِآبَائِكُمْ فَمَنْ كَانَ حَالِمًا فَلْيُحْلِفْ بِاللَّهِ أَوْ لَيْسَكُتْ »

“Quả thật, Allah, Đáng Tối Cao nghiêm cấm các người thề thốt bởi ông cha của các người, bởi thế, người nào muốn thề thì hãy thề bởi Allah hoặc im lặng”⁽¹¹¹⁾⁽¹¹²⁾

Ash-Shafi'y giải thích rằng bởi vì các tên gọi của Allah không phải là tạo vật, bởi thế người nào thề bởi tên

⁽¹¹¹⁾ Albukhair ghi nhận trong Kitab đức tin Iman và sự thề nguyện, chương “Không được phép thề bởi ông cha của các người” (11/530), Muslim ghi trong Kitab đức tin Iman chương “Cấm thề bởi ai (vật gì) khác Allah” (3/1266, 1464).

⁽¹¹²⁾ Những ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi'y (1/405).

của Allah rồi phá hủy lời thề thì bắt buộc phải thực hiện Kaffarah⁽¹¹³⁾.

2- Ibnu Al-Qayyim trích dẫn lời của Ash-Shafi'y trong Ijtima' Al-Juyush: “Câu nói trong Sunnah mà tôi đi theo, cũng như tôi thấy các bạn đồng hành của tôi đi theo, và những học giả chuyên về Hadith đi theo, những người mà tôi nhìn thấy họ và lấy từ họ như Sufyan, Malik cùng với những người khác, đó là chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Muhammad là Thiên sứ của Allah, và Allah, Đấng Tối Cao ở trên chiến Ngai vương của Ngài trên trời, Ngài tiếp cận tạo vật của Ngài theo cách mà Ngài muốn, và Allah đi xuống tầng trời hạ giới theo cách mà Ngài muốn”⁽¹¹⁴⁾.

3- Azzahabi trích dẫn lời của Al-Muzni: “Tôi nói: Nếu có một người lấy một điều gì đó từ lương tâm của tôi và điều liên quan đến tâm trí của tôi trong vấn đề Tawhid thì đó là Ash-Shafi'y. Tôi đến gặp ông trong lúc ông đang ở trong Masjid Ai Cập. Tôi ngồi theo kiểu quỳ gối trước mặt ông, tôi nói: Trong tâm trí tôi lóe lên một vấn đề trong Tawhid, và tôi biết rằng không ai biết được kiến thức của ông, vậy ông có những gì? Thế là ông giận dữ rồi ông nói: Anh có biết anh đang ở đâu không? Tôi nói: Vâng có. Ông nói: Đây chính là

⁽¹¹³⁾ Ibnu Abu Hatim ghi nhận trong “Đạo đức của Ash-Shafi'y” trang 193, Abu Na'im trong Al-Haliyah (9/112, 113), Albayhaqi trong Assunan Alkubra (10/28), trong Al-Asma wassifat trang 255, 256, Al-Baghawi đề cập trong “Giảng giải Assunnah” (1/188), xem Al-Ulu trang 121, và quyển tóm lược của Al-Ulu trang 77.

⁽¹¹⁴⁾ Ijtima' Al-Juyush Al-Islamiyah trang 165, Ithbat Sifat Al-Ulu trang 124, xem Fatawa tổng hợp (4/181 – 183), Al-Ulu của Azzahabi trang 120, Mukhtasar của Al-Bani trang 176.

nơi mà Allah đã nhân chìm Fir'aun, có phải Thiên sứ của Allah ﷺ ra lệnh cho anh hỏi về điều đó ư? Tôi nói: Không. Ông nói: Có phải các vị Sahabah đã nói về điều đó không? Tôi nói: Không. Ông nói: Anh có biết số lượng các ngôi sao trên trời không? Tôi nói: Không. Ông nói: Một số tinh tú, anh có biết hình dáng, cách chúng di chuyển và chúng được tạo hóa từ cái gì anh có biết không? Tôi nói: Không. Ông nói: Nhự vậy, những thứ trong tạo vật mà anh có thể nhìn thấy bằng đôi mắt của anh nhưng lại không biết thì sao anh lại nói về kiến thức của Đấng Tạo Hóa chúng?

Sau đó, ông hỏi tôi một vấn đề trong Wudu, tôi đã nói sai, ông đã phân nó ra thành bốn phương diện nhưng tôi vẫn không nói đúng được một điều gì. Thế là ông nói: Điều mà anh cần mỗi ngày năm lần là bỏ qua việc tìm hiểu về kiến thức của Allah mà hãy biết trách nhiệm của anh đối với Đấng Tạo Hóa, khi nào anh cảm thấy trong tâm trí của anh có suy nghĩ về điều đó thì anh hãy trở về với lời phán của Allah, Đấng Tối Cao:

﴿ وَاللَّهُكُمْ إِلَهٌ وَاحِدٌ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الرَّحْمَنُ الرَّحِيمُ ﴿١٦٣﴾ إِنَّ فِي خَلْقِ
السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَأَخْتِلَافِ اللَّيْلِ وَالنَّهَارِ وَالْفُلْكِ الَّتِي تَجْرِي فِي الْبَحْرِ بِمَا
يَنْفَعُ النَّاسَ وَمَا أَنْزَلَ اللَّهُ مِنَ السَّمَاءِ مِنْ مَّاءٍ فَأَحْيَا بِهِ الْأَرْضَ بَعْدَ مَوْتِهَا
وَبَثَّ فِيهَا مِنْ كُلِّ دَابَّةٍ وَتَصْرِيفِ الرِّيْحِ وَالسَّحَابِ الْمُسَخَّرِ بَيْنَ السَّمَاءِ
وَالْأَرْضِ لَآيَاتٍ لِقَوْمٍ يَعْقِلُونَ ﴿١٦٤﴾ [سورة البقرة: 163, 164]

«Và Đấng thờ phượng của các người là Thượng Đế duy nhất, không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài, Đấng rất mực Nhân từ, rất mực Khoan dung. Quả

thật, trong việc tạo hóa các tầng trời và trái đất, việc luân chuyển ngày đêm, việc các chiếc tàu vượt trùng dương làm lợi cho nhân loại, việc Allah ban nước mưa từ trên trời xuống làm cho mảnh đất chết khô sống lại, việc Ngài rải tung đủ loại sinh vật khắp mặt đất, và việc chuyển hướng các luồng gió và luồng mây mà Ngài chế ngự giữa trời và đất, tất cả là những Dấu hiệu (nhận biết Allah để tăng thêm đức tin Iman) cho những người biết suy ngẫm. ﴿ (Chương 2 – Albaqarah, câu 163, 164).

Do đó, hãy dẫn chứng để hiểu Allah qua các tạo vật của Ngài, chớ đừng lo nghĩ đến những điều mà tâm trí của anh không thể với tới được.”⁽¹¹⁵⁾.

4- Ibnu Abdul Bar trích dẫn lời của Yunus bin Abdul’Ala⁽¹¹⁶⁾: “Tôi nghe Ash-Shafi’y nói: Khi nào anh nghe một người nói một cái tên mà nó không được gọi hoặc một điều gì đó mà nó không phải là điều đó thì anh hãy xác nhận rằng y là kẻ Zandiq”⁽¹¹⁷⁾.

5- Ash-Shafi’y nói trong cuốn sách Arrisa-lah của ông: “Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah ... Đáng giống như Ngài đã mô tả chính bản thân Ngài và vượt trên những gì mà tạo vật của Ngài mô tả về Ngài”⁽¹¹⁸⁾.

⁽¹¹⁵⁾ Sayr A’lam Al-Nubula’ (10/31).

⁽¹¹⁶⁾ Ông là Yunus bin Abdul’Ala bin Maysarah Assada-fi Assamri, Ibnu Hajar nói về ông: “Trung thực và chắc chắn, mất năm 264 hijri” – Taqrib Attahzib (2/385), xem phần tiểu sử của ông trong Shazharat Al-Zhahab (2/149), Tabaqat Ash-Shafi’yyah của Ibnu Hida-yatullah trang 28.

⁽¹¹⁷⁾ Al-Intiqa’ trang 79, Fatawa tổng hợp (6/187).

⁽¹¹⁸⁾ Arrisa-lah trang 7, 8.

6- Azh-Zhahabi trích dẫn trong Assayr của ông lời Imam Ash-Shafi'y: “Chúng tôi khẳng định và thừa nhận các thuộc tính này, những thuộc tính được nói trong Qur'an cũng như được di huấn trong Sunnah, và chúng tôi phủ nhận sự so sánh về Ngài giống như Ngài đã phủ nhận điều đó cho chính bản thân Ngài, Ngài phán:

﴿لَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ﴾ [سورة الشورى: ١١]

﴿**Không có bất cứ thứ gì giống Ngài cả**﴾ (Chương 42 – Al-Shura, câu 11).⁽¹¹⁹⁾

7- Ibnu Abdul Bar trích dẫn lời của Arrabia bin Sulayman: “Tôi nghe Ash-Shafi'y nói về lời phán của Allah, Đấng Tối Cao:

﴿كَلَّا إِنَّهُمْ عَنْ رَبِّهِمْ يَوْمَئِذٍ لَمَحْجُوبُونَ﴾ [سورة المطففين: ١٥]

﴿**Nhất định không! Ngày đó, chúng (những kẻ vô đức tin) sẽ bị che khuất khỏi Thượng Đế của chúng**﴾ (Chương 83 – Al-Mutaffifin, câu 15). Chúng ta biết được qua lời phán này rằng sau đó sẽ có một nhóm người sẽ không bị che khuất, họ sẽ ngẩng nhìn Ngài, họ không bị tác hại khi nhìn ngẩng Ngài⁽¹²⁰⁾.

8- Al-La-laka-i trích dẫn lời của Arrabia bin Sulayman: “Có lần tôi đang ở cùng với Muhammad bin Idris Ash-Shafi'y, có một bức thông điệp gọi đến ông trong đó có câu hỏi: Ông nói gì về lời phán của Allah ﴿**Nhất định không! Ngày đó, chúng (những kẻ vô đức tin) sẽ bị che khuất**

⁽¹¹⁹⁾ Assayr (20/341).

⁽¹²⁰⁾ Al-Intiqā' trang 79.

khôi Thượng Đế của chúng﴾ (Chương 83 – Al-Mutaffifin, câu 15). Ash-Shafi’y nói: Khi Ngài che khuất những người này trong sự giận dữ thì đó là bằng chứng khẳng định rằng quả thật họ sẽ nhìn thấy Ngài trong sự hải lòng của Ngài. Tôi (Arrabia) nói: Này Abu Abdullah anh nói như vậy sao? Ông nói: Vâng, tôi thờ phượng Allah với điều này”⁽¹²¹⁾.

9- Ibnu Abdul Bar trích dẫn lời của Al-Jarawadi⁽¹²²⁾: “Nhắc đến Ibrahim bin Isma’il ibnu Ulayyah¹²³ với Ash-Shafi’y thì ông nói: Tôi trái nghịch với ông ta trong tất cả mọi điều, và trong câu nói về lời Tawhid “لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ” thì tôi không nói giống như y nói. Tôi thì nói: Không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah, Đấng đã nói chuyện với Musa ﷺ qua cách nói thực sự từ phía sau bức màn; còn y thì nói không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah, Đấng đã tạo ra lời nói và làm cho Musa nghe từ phía sau bức màn”⁽¹²⁴⁾.

⁽¹²¹⁾ Sharh Usul I’tiqat Ahlis-Sunnah wal-jam’ah (2/506).

⁽¹²²⁾ Có lẽ ông chính là Musa bin Abu Al-Jarawad mà ông Annawawi đã nói về ông: “Một trong các học trò của Ash-Shafi’y”, còn ông Ibnu Hibahtullah nói: “Ông là vị cố vấn giáo luật ở Makkah theo trường phái của Ash-Shafi’y nhưng không biết ông mất năm nào” – Tahzib Al-Asma’ wal-lughat (2/120), Tabaqat Ash-Shafi’y của học giả Ibnu Hida-yatullah trang 29.

⁽¹²³⁾ Ông Ibrahim bin Isma’il ibnu Ulayyah, học giả Azh-Zhahabi nói về ông: “Là người theo phái Jamiyah lệch lạc, y đã từng thảo luận và nói rằng Qur’an là tạo vật, ông mất năm 218 hijri” – Mizan Al’Itidal (1/20), xem phần giới thiệu lý lịch về ông trong Lisan Al-Mizan (1/34, 35).

⁽¹²⁴⁾ Al-Intiqā’ trang 79, câu chuyện mà Albayhaqi đã kể nó về những ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi’y, Al-Lisan (1/35).

10- Al-La-laka-i trích dẫn lời của Arrabia bin Sulayman: “Ash-Shafi’y nói: Ai nói Qur’an là tạo vật thì người đó là Kafir (kẻ vô đức tin)”⁽¹²⁵⁾.

11- Albayhaqi trích dẫn lời của Abu Muhammad Azzubair: “Một người đàn ông nói với Ash-Shafi’y rằng ông hãy cho tôi biết Qur’an có phải là Đấng Tạo Hóa không? Ông nói: Lạy Allah! Không. Người đàn ông đó nói: Vậy Nó có phải là tạo vật không? Ông nói: Lạy Allah! Không. Người đàn ông đó nói: Thế Nó không phải là tạo vật? Ông nói: Lạy Thượng Đế! Đúng vậy. Người đàn ông đó hỏi: Đầu là bằng chứng nói Nó không phải là tạo vật? Ash-Shafi’y ngẩng đầu lên và nói: Anh có thừa nhận rằng Qur’an là lời phán của Allah không? Người đàn ông đó nói: Có. Ash-Shafi’y nói: Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَأَنَّ أَحَدًا مِّنَ الْمُشْرِكِينَ اسْتَجَارَكَ فَأَجِرْهُ حَتَّىٰ يَسْمَعَ كَلِمَ اللَّهِ﴾ [سورة التوبة: ٦]

﴿Và nếu có một người dân đa thần nào đến xin Người chỗ tị nạn thì hãy che chở giúp y mãi cho đến khi y thấm nhuần lời phán của Allah﴾ (Chương 9 – Attawbah, câu 6).

﴿وَكَلَّمَ اللَّهُ مُوسَىٰ تَكْلِيمًا﴾ [سورة النساء: ١٦٤]

﴿Và Allah đã nói chuyện trực tiếp với Musa.﴾ (Chương 4 – Annisa, câu 16٤).

Ash-Shafi’y nói: Anh có khẳng định và thừa nhận Allah đã có và lời nói của Ngài đã có hay Allah đã có nhưng

⁽¹²⁵⁾ Sharh Usul I’tiqat Ahlis-Sunnah wal-jam’ah (1/252).

lời nói của Ngài chưa có? Người đàn ông đó nói: Allah đã có và lời của Ngài đã có. Ash-Shafi'y mím cười nói: Này hỡi những người Kufiyun, các người mang đến cho tôi một lời nói thật vĩ đại, nếu các người xác nhận rằng Allah đã có trước tất cả mọi thứ và lời nói của Ngài đã có thì tại sao các người lại nói: lời nói của Allah là Allah hoặc là cái gì khác không thuộc Allah? Thế là người đàn ông đó im lặng và ra đi.⁽¹²⁶⁾

12- Và trong một phần quan điểm và khái niệm đức tin được cho là của Ash-Shafi'y, do ông Abu Talib Al-Ashary⁽¹²⁷⁾ trích dẫn, ông nói: Quả thật, khi được hỏi về các thuộc tính của Allah, Đấng Tối Cao và nên tin vào những gì từ các thuộc tính đó thì ông nói: “Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc có những tên gọi và các thuộc tính được nói trong Kinh sách (Qur'an) của Ngài và được Nabi ﷺ của Ngài đã thông điệp cho biết, trong tạo vật của Allah, không ai trong cộng đồng tín đồ của Người có lý luận nếu như Qur'an đã được ban xuống về điều đó cũng như khi câu nói của Nabi ﷺ đã được xác thực. Bởi thế, nếu có ai đi ngược lại với điều đó sau khi đã có bằng chứng xác thực thì y là kẻ vô đức tin nơi Allah,

⁽¹²⁶⁾ Ưu điểm và đức hành của Ash-Shafi'y (1/407, 408).

⁽¹²⁷⁾ Ông là Muhammad bin Ali Al-Ashary, ông là người trung thực mà ai cũng biết, quả thật, ông đã một mình đơn lẻ trích dẫn phần thông điệp này và nó được nhập chung với những câu nói khác chẳng hạn như Azh-zhahabi nói trong Al-Mizan (3/656), tuy nhiên, nó được thông qua bởi nhiều vị học giả Salaf rằng đó là sự khẳng định trong giáo lý đức tin này như Ibnu Quda-ma trong cuốn sách Sifah Al'Ulu trang 124, Ibnu Abu Ya'la trong Attabaqat (1/382), Ibnu Al-Qayyim trong Ijtima' Aljuyush trang 165, Azh-Zhahabi trong Assayr (10/79).

còn trường hợp trước khi bằng chứng được xác thực về một thông điệp thì đó là lý do thiếu hiểu biết không bắt tội.

Tương tự như thế, Allah, Đấng Tối Cao thông điệp cho biết rằng Ngài nghe, Ngài có hai tay như Allah đã phán:

﴿وَالسَّمَوَاتُ مَطْوِيَّاتٌ بِيَمِينِهِ﴾ [سورة الزمر: ٦٧]

«**Và tất cả các tầng trời sẽ được cuộn lại trong Tay Phải của Ngài (Allah)**» (Chương 39 – Azzumar, câu 67).

Và quả thật Ngài có gương mặt như Ngài đã phán:

﴿كُلُّ شَيْءٍ هَالِكٌ إِلَّا وَجْهَهُ﴾ [سورة القصص: ٨٨]

«**Mọi vật đều tiêu tan ngoại trừ Sắc Diện của Ngài**» (Chương 28 – Al-Qisas, câu 88).

﴿وَيَبْقَىٰ وَجْهُ رَبِّكَ ذُو الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ﴾ [سورة الرحمن: ٢٧]

«**Và Sắc Diện của Thượng Đế của Người (Muhammad), Đấng Quyền uy và Quang Vinh vẫn còn mãi.**» (Chương 55 – Arrahman, câu 27).

Và Ngài có bàn chân như Nabi Muhammad ﷺ đã nói:

﴿حَتَّىٰ يَضَعَ رَبُّ الْعِزَّةِ فِيهَا قَدَمَهُ﴾

“... cho tới khi Thượng Đế, Tối Cao và Quyền Lực đặt bàn chân của Ngài lên nó (Hỏa Ngục) ...”⁽¹²⁸⁾

(128) Albukhari ghi lại trong Kitab Tafseer mục: “Và nó (Hỏa ngục) nói còn nữa không?” (8/594) hadith 4848, Muslim trong Kitab

Và những người hy sinh trên con đường Chính Nghĩa của Allah, Đấng Tối Cao thì Allah hài lòng với họ khi họ trình diện Ngài, Nabi ﷺ nói:

« لَقِيَ اللَّهَ عَزَّ وَجَلَّ وَهُوَ يَضْحَكُ إِلَيْهِ »

“Y (người tử trận vì Chính Nghĩa của Allah) trình diện Allah, Đấng Tối Cao và Ngài sẽ cười với y”⁽¹²⁹⁾.

Và Ngài đi xuống tầng trời hạ giới mỗi đêm qua lời thông tin của Thiên sứ ﷺ, và Ngài không phải chỉ có một mắt như lời của Nabi ﷺ đã nói khi Người đề cập đến Dajjal:

« إِنَّهُ أَعْوَرٌ، وَإِنَّ رَبَّكُمْ لَيْسَ بِأَعْوَرَ »

“Quả thật, nó (Dajjal) chỉ có một mắt, còn Thượng Đế của các ngươi không phải là kẻ một mắt”⁽¹³⁰⁾.

“Thiên Đàng, mô tả niềm hạnh phúc và cư dân nơi đó, chương Hòa Ngục những người vào nơi đó là những kẻ tự cao tự đại còn Thiên Đàng những người vào nơi đó là những người yếu hèn” (4/2187) hadith 2848, cả hai đều được dẫn truyền theo đường truyền Qata-dah thuật lại từ Anas bin Malik.

⁽¹²⁹⁾ Albukhari ghi lại trong Kitab Al-Jihad chương người Kafir giết người Muslim (6/39) hadith 2826, Muslim: Kitab Al-Ima-rah chương giảng giải về câu chuyện hai người đàn ông người này giết người kia nhưng cả hai đều vào Thiên Đàng (3/1504) hadith (1890), cả hai hadith đều đến từ đường dẫn truyền Al-A’raj – Abu Huroiroh.

⁽¹³⁰⁾ Albukhari: Kitab Al-Fitan chương nói về Dajjal (13/19) hadith (7131), Muslim: Kitab Al-Fitan Wa Ashrat Assa’ah chương nói về Dajjal (4/2248) hadith 2933, cả hai hadith đều đến theo đường dẫn truyền Qata-dah – Anas bin Malik.

Và quả thật, vào Ngày Phục Sinh, những người có đức tin sẽ nhìn thấy Thượng Đế của họ với đôi mắt của họ giống như họ nhìn thấy mặt trăng đêm rằm, và quả thật Ngài có các ngón tay như Nabi ﷺ đã mách bảo:

« مَا مِنْ قَلْبٍ إِلَّا بَيْنَ إِصْبَعَيْنِ مِنْ أَصَابِعِ الرَّحْمَنِ »

“Tất cả mọi trái tim đều nằm giữa hai ngón tay trong các ngón tay của Đấng Độ Lượng Arrahman”⁽¹³¹⁾.

Và quả thật, những ý nghĩa này được chính Allah mô tả cũng như được vị Thiên sứ của Ngài mô tả, cho nên không thể dùng ý nghĩ và tư duy để nhận thức chúng, những gì được thông điệp đến cho chúng ta thì chúng ta hãy hiểu theo những gì chúng ta nghe được, chúng ta khẳng định những thuộc tính này của Allah nhưng phủ nhận sự so sánh giống như Ngài đã phủ nhận điều đó cho chính Ngài khi Ngài phán:

﴿ لَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ ﴾ [سورة الشورى: ١١]

⁽¹³¹⁾ Ahmad cũng ghi lại hadith này với lời tương tự trong Musnad (4/182), Ibnu Ma-jah trong Al-Muqadimah chương nói về những điều phân bác lại nhóm người Jamiyah (1/72) hadith (199), Hakim trong Al-Mustarik (1/525), Al-Ajari trong Ash-Shari’ah trang 317 và Ibnu Mundah trong “Đổi đáp lại nhóm người Jamiyah” trang 87, tất cả hadith đều theo đường truyền của Annuwais bin Sam’an. Hakim nói: “Hadith Sahih trên các điều kiện của Muslim”, Azh-zahabi cũng khẳng định điều này trong Al-Talkhis, ông Ibnu Mundah nói: “Hadith của Annuwas bin Sam’an là hadith xác thực và được ghi nhận bởi các vị Imam nổi tiếng lỗi lạc, những vị mà không ai trong số họ bị phê bình”.

«**Không có bất cứ thứ gì giống Ngài cả và Ngài là Đấng nghe và thấy**» (Chương 42 – Al-Shura, câu 11)...⁽¹³²⁾.

❁ **Các câu nói của ông về sự tiền định:**

1- Albayhaqi trích dẫn lời của Arrabia bin Sulayman: “Khi được hỏi về sự tiền định thì Ash-Shafi’y nói (với những câu thơ được tạm dịch):

Điều bạn có mặc dù bạn không muốn

Điều bạn muốn nhưng chưa chắc đã thành

Con người được tạo với điều được biết

Kiến thức đi cùng tuổi trẻ và tuổi già

Người này sung sướng, người kia khổ cực

Người kia phú quý, người nọ cơ hàn

Có kẻ bất hạnh và có người hạnh phúc

Có kẻ xấu xa và có người tốt hiền.⁽¹³³⁾

2- Al-Bayhaqi đã ghi lại trong “Các ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi’y” của ông rằng Ash-Shafi’y có nói: “Quả thật, ý muốn của các bề tôi đều lệ thuộc vào Allah, Đấng Tối Cao, và những gì muốn sẽ không thành ngoại trừ Allah, Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài muốn, bởi con người không tạo ra các việc làm của họ mà nó đều là tạo vật

⁽¹³²⁾ Giáo lý đức tin này được trích dẫn từ bản sao của một bản gốc viết tay được lưu giữ trong thư viện trung tâm Đại Học Leiden, Hà Lan.

⁽¹³³⁾ Các Ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi’y (1/412, 413), Sharh Usul I’tiqad Ahlis-Sunnah (2/702).

trong các tạo vật của Allah, các hành động tốt hay xấu của các bề tôi đều do Allah an bài và định đoạt, và sự trừng phạt trong cõi mộ là sự thật, cư dân nơi cõi mộ sẽ được tra hỏi là sự thật, sự Phục sinh là sự thật, sự Xét xử là sự thật, Thiên Đàng là sự thật, Hỏa Ngục là sự thật, và những điều khác được thông điệp từ Sunnah là sự thật”⁽¹³⁴⁾.

3- Al-La-laka-i trích dẫn lời của Al-Muzni: “Ash-Shafi’y nói: Anh có biết người Qadriyah là ai không? Đó là người nói rằng quả thật Allah không tạo ra một thứ gì ngay cả điều anh ta làm”⁽¹³⁵⁾.

4- Al-Bayhaqi trích dẫn lời của Ash-Shafi’y: “Những người Qadriyah là những người mà Thiên sứ của Allah đã nói:

« هُمْ مَجُوسٌ هَذِهِ الْأُمَّةُ »

“Họ là những người thờ lửa trong cộng đồng này”⁽¹³⁶⁾

Họ là những người nói rằng quả thật Allah không hề biết những tội lỗi cho tới khi nào nó đã xảy ra”⁽¹³⁷⁾.

⁽¹³⁴⁾ Các ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi’y (1/415).

⁽¹³⁵⁾ Sharh Usul I’tiqad Ahlis-Sunnah (2/701).

⁽¹³⁶⁾ Abu Dawood: Kitab Assunnah chương nói về sự tiền định (5/66) hadith 4691, Hakim trong Al-Mustadrik (1/85), cả hai hadith đều theo đường dẫn Abu Hazim – Ibnu Umar, Hakim nói: “Đây là Hadith Sahih theo điều kiện của Albukhari và Muslim” và Azh-zahabi đã khẳng định điều này.

⁽¹³⁷⁾ Các ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi’y (1/413).

5- Al-Bayhaqi trích dẫn lời của Arrabia bin Sulayman rằng Ash-Shafi'y ghét việc dâng lễ nguyện Salah đấng sau người Qadriyah⁽¹³⁸⁾.

❖ **Các câu nói của ông về Iman:**

1- Ibnu Abdul Bar trích dẫn lời của Arrabia: “Tôi nghe Ash-Shafi'y nói: Iman là lời nói, hành động và niềm tin trong tim, chẳng lẽ anh không nghe lời phán của Allah, Đấng Tối Cao:

﴿ وَمَا كَانَ اللَّهُ لِيُضِيعَ إِيمَانَكُمْ ﴾ [سورة البقرة: ١٤٣]

﴿Và Allah không làm cho đức tin của các người thành vô nghĩa﴾ (Chương 2 – Albaqarah, câu 143), có nghĩa là việc dâng lễ nguyện Salah của các người trước đó đã hướng mặt về phía ngôi đền Maqdis – Palestine, Ngài đã gọi lễ nguyện Salah là Iman, như vậy Iman là lời nói, việc làm và niềm tin⁽¹³⁹⁾.

2- Al-Bayhaqi trích dẫn lời của Arribia bin Sulayman: “Tôi nghe Ash-Shafi'y nói: Iman là lời nói và việc làm, nó tăng và giảm⁽¹⁴⁰⁾”.

3- Al-Bayhaqi trích dẫn lời của Abu Muhammad Azzubairy: “Một người đàn ông đã hỏi Ash-Shafi'y việc làm nào tốt đẹp nhất ở nơi Allah? Ash-Shafi'y nói: đó là điều khiến việc làm không được chấp nhận ngoại trừ có nó. Người đàn ông đó nói: Điều đó là gì? Ông nói: Đức tin Iman

⁽¹³⁸⁾ Các ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi'y (1/413).

⁽¹³⁹⁾ Al-Intiqā' trang 81.

⁽¹⁴⁰⁾ Các ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi'y (1/387).

nơi Allah, Đấng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài, đó là việc làm có bậc cấp cao nhất trong các việc làm, mang giá trị cao quý nhất.

Người đàn ông đó nói: Ông hãy cho tôi biết Iman là lời nói và việc làm hay chỉ là lời nói không cần việc làm?

Ash-Shafi'y nói: Iman là việc làm vì Allah, và một số lời nói là việc làm.

Người đàn ông đó nói: Hãy mô tả cho tôi về điều đó để tôi hiểu rõ hơn.

Ash-Shafi'y nói: Quả thật, Iman có nhiều trường hợp, nhiều bậc cấp, có lúc nó hoàn hảo, có lúc nó giảm và có lúc nó tăng.

Người đàn ông nói: Quả thật Iman giảm và tăng ư?

Ash-Shafi'y nói: Đúng vậy.

Người đàn ông đó nói: Bằng chứng cho điều đó là gì?

Ash-Shafi'y nói: Quả thật Allah đã qui định Iman cho các bộ phận của thể xác con cháu Adam (con người), Ngài phân chia nó và tách nó ra, các bộ phận của thể xác sẽ không bị tổn thương ngoài trừ Iman đặt không đúng vị trí của nó.

Allah qui định Iman cho các bộ phận của thể xác rất khác nhau, Ngài qui định cho con tim khác với qui định cho chiếc lưỡi, đôi tay khác với đôi chân, bộ phận sinh dục khác với gương mặt.

Iman mà Allah qui định cho trái tim: là sự thừa nhận, ý thức, tin tưởng, hài lòng, phủ phục rằng Allah là Đấng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài, Ngài là Đấng Duy nhất, không có đối tác ngang vai, Ngài không có bạn đồng hành và không có con cái, Muhammad là người bè tôi và là vị Thiên sứ của Ngài, thừa nhận những gì đến từ Allah và Nabi của Ngài hoặc Kinh sách của Ngài.

Các biểu hiện Iman của con tim:

﴿إِلَّا مَنْ أَكْرَهَ وَقَلْبُهُ مُطْمَئِنٌّ بِالْإِيمَانِ وَلَكِنْ مَنْ شَرَحَ بِالْكُفْرِ
صَدْرًا﴾ [سورة النحل: ١٠٦]

«... ngoại trừ ai là người bị ép buộc (bỏ đạo) trong lúc tâm lòng của y hãy con vui sướng với đức tin Iman, còn kẻ nào vỗ ngực tuyên bố không tin tưởng ...» (Chương 16 – Annahl, câu 106).

﴿مِنَ الَّذِينَ قَالُوا آمَنَّا بِأَفْوَاهِهِمْ وَلَمْ تُؤْمِنْ قُلُوبُهُمْ﴾ [سورة المائدة: ٤١]

«Trong số những kẻ đã nói “chúng tôi tin tưởng” trên đầu môi chót lưỡi nhưng tâm lòng của chúng không hề có đức tin» (Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 41).

﴿وَإِنْ تَبَدُّوا مَا فِي أَنْفُسِكُمْ أَوْ تُخْفَوْهُ يُحَاسِبْكُمْ بِهِ اللَّهُ﴾ [سورة البقرة: ٢٨٤]

«Và nếu các người bộc lộ hay giấu kín điều nằm trong lòng của các người thì Allah sẽ vẫn thanh toán các người về điều đó.» (Chương 2 – Albaqarah, câu 284).

Đó là điều mà Allah đã sắc lệnh cho trái tim về Iman, đó là việc làm của Iman và cũng là đầu não của Iman.

Allah sắc lệnh cho chiếc lưỡi: làm lời nói và sự diễn đạt cho niềm tin cũng như sự thừa nhận của trái tim. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ قُولُوا ءَامَنَّا بِاللَّهِ ﴾ [سورة البقرة: ١٣٦]

﴿**Các người hãy nói: Chúng tôi tin nơi Allah.**﴾ (Chương 2 – Albaqarah, câu 136).

﴿ وَقُولُوا لِلنَّاسِ حُسْنًا ﴾ [سورة البقرة: ٨٣]

﴿**Và các người hãy ăn nói nhã nhặn với mọi người**﴾ (Chương 2 – Albaqarah, câu 83).

Đó là những gì Allah sắc lệnh cho chiếc lưỡi từ lời nói và biểu đạt cho trái tim, và đây là việc làm của chiếc lưỡi cho đức tin Iman.

Allah sắc lệnh cho cơ quan thích giác: rằng phải đưa thính giác tránh xa những điều Ngài nghiêm cấm, phải hạ thấp cái nghe xuống đối với những gì Ngài ngăn cấm. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ وَقَدْ نَزَّلَ عَلَيْكُمْ فِي الْكِتَابِ أَنْ إِذَا سَمِعْتُمْ ءَايَاتِ اللَّهِ يُكْفَرُ بِهَا وَيُسْتَهْزَأُ بِهَا فَلَا تَقْعُدُوا مَعَهُمْ حَتَّىٰ يَخُوضُوا فِي حَدِيثٍ غَيْرِهِ ۚ إِنَّكُمْ إِذًا مِثْلُهُمْ ۗ إِنَّ اللَّهَ جَامِعُ الْمُنَافِقِينَ وَالْكَافِرِينَ فِي جَهَنَّمَ جَمِيعًا ﴾ [سورة النساء: ١٠١]

[140]

«Và quả thật, các người đã được sắc lệnh xuống trong kinh Qur'an rằng khi các người nghe thấy các lời mặc khải của Allah bị phủ nhận và bị chế giễu thì các người chớ ngồi chung với chúng (những kẻ đã phủ nhận và chế giễu) cho tới khi chúng nói chuyện sang đề tài khác, còn không thì quả thật các người cũng giống như bọn chúng.» (Chương 4 – Annisa', câu 140).

Rồi sau đó, Ngài trù ra trường hợp bị quên, Ngài phán:

﴿وَأَمَّا يُنْسِيَنَّكَ الشَّيْطَانُ﴾ [سورة الأنعام: ٦٨]

«Còn nếu Shaytan làm cho Người quên việc đó ..» (Chương 6 – Al-An'am, câu 68), tức Người ngồi chung với họ.

﴿فَلَا تَقْعُدْ بَعْدَ الذِّكْرِى مَعَ الْقَوْمِ الظَّالِمِينَ﴾ [سورة الأنعام: ٦٨]

«thì sau khi nhớ lại Người chớ ngồi chung với những kẻ làm điều sai quấy.» (Chương 6 – Al-An'am, câu 68).

﴿فَبَشِّرْ عِبَادِ ﴿٧﴾ الَّذِينَ يَسْتَمِعُونَ الْقَوْلَ فَيَتَّبِعُونَ أَحْسَنَهُ أُولَئِكَ الَّذِينَ

هَدَاهُمُ اللَّهُ وَأُولَئِكَ هُمْ أُولُوا الْأَلْبَابِ ﴿٧٨﴾﴾ [سورة الزمر: ١٧، ١٨]

«(Hỡi Muhammad!) Hãy báo tin mừng đó cho bầy tôi của TA. Những người nghe Lời phán và tuân theo điều tốt lành của nó. Những người đó là những người được Allah hướng dẫn và là những người thông hiểu.» (Chương 39 – Azzumar, câu 17,18).

﴿ قَدْ أَفْلَحَ الْمُؤْمِنُونَ ﴿١﴾ الَّذِينَ هُمْ فِي صَلَاتِهِمْ خَاشِعُونَ ﴿٢﴾ وَالَّذِينَ هُمْ عَنْ
اللَّغْوِ مُعْرِضُونَ ﴿٣﴾ وَالَّذِينَ هُمْ لِلزَّكَاةِ فَاعِلُونَ ﴿٤﴾ ﴾ [سورة المؤمنون: ١ - ٤]

﴿Những người có đức tin chắc chắn thành đạt: đó là những người hạ mình phủ phục trong việc dâng lễ nguyện Salah của họ, những người tránh xa chuyện tầm phào và vô bổ, và những người tích cực đóng Zakah.﴾
(Chương 23 – Al-Mu’minun, câu 1 – 4).

﴿وَإِذَا مَرُّوا بِاللَّغْوِ مَرُّوا كِرَامًا ﴿٧٢﴾ ﴾ [سورة الفرقان: ٧٢]

﴿Và khi gác bỏ ngoài tai chuyện tầm phào thì bỏ qua một cách lịch sự.﴾ (Chương 25 – Al-Furqan, câu 72).

Đó là những điều mà Allah đã sắc lệnh cho cơ quan thánh giác, Ngài bắt thánh giác phải tránh xa những điều không được phép, đây là việc làm của nó và việc làm đó thuộc đức tin Iman.

Allah sắc lệnh cho đôi mắt: rằng nó không được nhìn ngắm những điều Ngài nghiêm cấm, nó phải hạ thấp cái nhìn của nó xuống đối với những gì bị nghiêm cấm. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ قُلْ لِلْمُؤْمِنِينَ يَغُضُّوا مِنْ أَبْصَارِهِمْ وَيَحْفَظُوا فُرُوجَهُمْ ذَلِكَ أَزْكَى لَهُمْ إِنَّ
اللَّهَ خَبِيرٌ بِمَا يَصْنَعُونَ ﴿٥١﴾ وَقُلْ لِلْمُؤْمِنَاتِ يَغْضُضْنَ مِنْ أَبْصَارِهِنَّ وَيَحْفَظْنَ
فُرُوجَهُنَّ وَلَا يُبْدِينَ زِينَتَهُنَّ إِلَّا مَا ظَهَرَ مِنْهَا وَلْيَضْرِبْنَ بِخُمُرِهِنَّ عَلَىٰ جُيُوبِهِنَّ
وَلَا يُبْدِينَ زِينَتَهُنَّ إِلَّا لِبُعُولَتِهِنَّ أَوْ آبَائِهِنَّ أَوْ آبَاءِ بُعُولَتِهِنَّ أَوْ أَبْنَائِهِنَّ أَوْ
أَبْنَاءِ بُعُولَتِهِنَّ أَوْ إِخْوَانِهِنَّ أَوْ بَنِي إِخْوَانِهِنَّ أَوْ بَنِي أَخَوَاتِهِنَّ أَوْ نِسَائِهِنَّ أَوْ مَا

مَلَكَتْ أَيْمَانَهُنَّ أَوِ التَّابِعِينَ غَيْرِ أُولِي الْأَرْبَابَةِ مِنَ الرِّجَالِ أَوِ الطِّفْلِ الَّذِينَ لَمْ يَظْهَرُوا عَلَى عَوْرَاتِ النِّسَاءِ وَلَا يَضْرِبْنَ بِأَرْجُلِهِنَّ لِيُعْلَمَ مَا يُخْفِينَ مِنْ زِينَتِهِنَّ وَتُوبُوا إِلَى اللَّهِ جَمِيعًا أَيُّهُ الْمُؤْمِنُونَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ﴿٣١﴾ [سورة النور:

[٣٠، ٣١]

﴿Hãy bảo những người đàn ông có đức tin nên hạ thấp cái nhìn xuống và giữ gìn phần kín đáo (che phủ phần kín đáo của cơ thể) của họ. Điều đó tốt cho họ hơn bởi vì Allah là Đấng Am tường hết mọi điều họ làm. Hãy bảo những người phụ nữ có đức tin nên hạ thấp cái nhìn xuống và giữ gìn phần kín đáo (che phủ phần kín đáo của cơ thể) của họ và chớ phô bày nhan sắc ra ngoài ngoại trừ bộ phận nào lộ ra ngoài tự nhiên (như bàn tay, cặp mắt, ..), và họ nên kéo khăn choàng phủ lên ngực; và chớ phô bày nhan sắc ngoại trừ đối với chồng, hoặc cha ruột, hoặc cha chồng, hoặc con trai ruột, hoặc con trai của chồng, hoặc con trai của anh em ruột, hoặc con trai của chị em ruột, hoặc những người đàn bà giúp việc, hoặc những người nô lệ thuộc quyền sở hữu của họ, hoặc những người đàn ông phục dịch nhưng đã hết tình dục, hoặc những đứa bé chưa có cảm giác với các phần kín của đàn bà; và (bảo họ) chớ nên (gót) chân mạnh (xuống đất) để cho người ta biết mình giấu nữ trang (trong người). Và hãy quay về sám hối với Allah, tất cả các người, hồi những người có đức tin, để may ra các người được thành đạt.﴾ (Chương 24 – Annur, câu 30, 31).

Ash-Shafi'y nói: Tất những điều nói đến việc giữ gìn phần kín đáo trong Qur'an đều mang ý nghĩa Zina ngoại

trừ trong hai câu Kinh này thì nó mang nghĩa che phủ phần kín đáo để khỏi bị nhìn ngắm.

Đó là những điều mà Allah đã sắc lệnh cho đôi mắt, thị giác của cơ thể, đây là việc làm của nó và việc làm đó thuộc đức tin Iman.

Sau đó, Allah cho biết về những điều mà Ngài đã sắc lệnh cho trái tim, thích giác và thị giác trong cùng một câu Kinh, Ngài phán:

﴿ وَلَا تَقْفُ مَا لَيْسَ لَكَ بِهِ عِلْمٌ إِنَّ السَّمْعَ وَالْبَصَرَ وَالْفُؤَادَ كُلُّ أُولَئِكَ كَانَ عَنْهُ مَسْئُولًا ﴿٣٦﴾ ﴾ [سورة الإسراء: ٣٦]

«**Và chớ làm chứng cho điều mà người không biết một tí nào. Chắc chắn cái nghe, cái thấy, và trái tim, tất cả những (bộ phận cảm giác) đó sẽ bị hạch hỏi về điều đó.**» (Chương 28 – Al-Isra', câu 36).

Và Allah sắc lệnh cho phần kín đáo của cơ thể rằng nó không được phép phô bày trong những điều Allah nghiêm cấm:

﴿ وَالَّذِينَ هُمْ لِفُرُوجِهِمْ حَافِظُونَ ﴿٥﴾ ﴾ [سورة المؤمنون: ٥]

«**Và những ai giữ gìn phần kín đáo (che phủ không phô bày ra ngoài).**» (Chương 23 – Al-Mu'minin, câu 5).

﴿ وَمَا كُنْتُمْ تَسْتَتِرُونَ أَنْ يَشْهَدَ عَلَيْكُمْ سَمْعُكُمْ وَلَا أَبْصَرُكُمْ وَلَا جُلُودُكُمْ ﴾ [سورة فصلت: ٢٢]

«**Quý vị không chịu tìm cách che giấu cơ thể của quý vị bởi vì đôi tai, cặp mắt và các làn da của quý vị có thể làm chứng chống lại quý vị.**» (Chương 41 – Fussilat, câu 22).

Đó là những điều mà Allah đã sắc lệnh cho các bộ phận kín đáo của cơ thể, chúng phải được che đậy phủ kín đối với những gì không được phép, và đây là việc làm của chúng.

Và Allah sắc lệnh cho đôi bàn tay: rằng chúng không được vươn ra đến những điều Ngài nghiêm cấm, chúng chỉ được vươn ra để thi hành theo mệnh lệnh chỉ bảo của Ngài mà thôi như Sadaqah (bố thí), hàn gắn tình máu mủ, chiến đấu cho con đường chính nghĩa của Allah, làm vệ sinh thân thể để dâng lễ nguyện Salah, Ngài phán:

﴿يَتَأْتِيهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا إِذَا قُمْتُمْ إِلَى الصَّلَاةِ فَاغْسِلُوا وُجُوهَكُمْ وَأَيْدِيَكُمْ إِلَى الْمَرَافِقِ﴾ [سورة المائدة: ٦]

«**Này hỡi những người có đức tin! Khi các người đứng dậy để dâng lễ nguyện Salah thì các người hãy rửa mặt và hai tay của các người đến cùi chỏ**» (Chương 5 – Al-Ma'idah, câu 6).

﴿فَإِذَا لَقِيتُمْ الَّذِينَ كَفَرُوا فَضَرْبَ الرِّقَابِ حَتَّىٰ إِذَا أَتَّخِذْتُمُوهُمْ فَشُدُّوا أَلْوَانَكَ فَمَا مِنَّا مَنَّا بَعْدُ وَإِنَّا فِدَاءٌ﴾ [سورة محمد: ٤]

«**Do đó, khi các người giao chiến với những kẻ vô đức tin, hãy đánh vào cổ của chúng cho đến khi các người thắng được chúng, rồi các người trói chặt chúng lại, sau đó, hoặc trả tự do hoặc bắt chúng chuộc mạng**» (Chương 47 – Muhammad, câu 4).

Allah sắc lệnh cho đôi chân không cho nó bước đi đến những điều Ngài nghiêm cấm, Ngài phán:

﴿ وَلَا تَمْشِ فِي الْأَرْضِ مَرَحًا إِنَّكَ لَنْ تَخْرِقَ الْأَرْضَ وَلَنْ تَبْلُغَ الْجِبَالَ طُولًا ﴾
[سورة الإسراء: ٣٧]

«**Và chớ bước đi trên mặt đất với điệu bộ kiêu căng, quả thật người sẽ không bao giờ chế được trái đất ra làm hai và cũng không bao giờ đứng cao bằng núi.**» (Chương 17 – Al-Isra', câu 37).

Allah sắc lệnh cho gương mặt phải Sujud (cúi mọp xuống đất phủ phục) Ngài ngày và đêm, vào các giờ dâng lễ nguyện Salah bắt buộc, Ngài phán:

﴿ يٰٓأَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا ارْكَعُوا وَاسْجُدُوا وَاعْبُدُوا رَبَّكُمْ وَافْعَلُوا الْخَيْرَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ﴾
[سورة الحج: ٧٧]

«**Hỡi những ai có đức tin! Hãy cúi đầu và Sujud và thờ phượng Thượng Đế của các người và hãy làm điều lành để may ra các người được thành đạt.**» (Chương 22 – Al-Hajj, câu 77).

﴿ وَأَنَّ الْمَسْجِدَ لِلَّهِ فَلَا تَدْعُوا مَعَ اللَّهِ أَحَدًا ﴾ [سورة الجن : ١٨]

«**Và các Masjid đều là của Allah. Do đó, chớ cầu nguyện, khẩn vái một ai khác cùng với Ngài trong đó**» (Chương 72 – Al-Jinn, câu 18).

Ý nghĩa của Masjid là nơi mà con cháu Adam cúi mọp đầu xuống để phủ phục Thượng Đế trong lễ nguyện Salah.

Đó là những gì mà Allah đã sắc lệnh cho các bộ phận của thể xác.

Việc làm vệ sinh thân thể để dâng lễ nguyện Salah được gọi là đức tin Iman, nguyên nhân là khi Allah ra lệnh cho Nabi của Ngài ﷺ thay đổi việc dâng lễ nguyện Salah hướng mặt về ngôi đền Maqdis – Jerusalem (Palestine) chuyển sang hướng về ngôi đền Ka'bah thì những người Muslim đã dâng lễ nguyện Salah hướng đến ngôi đền Maqdis trong suốt 16 tháng qua nói rằng: Thưa Thiên sứ của Allah! Người thấy những lễ nguyện Salah mà chúng tôi đã bỏ công sức thực hiện chúng hướng về ngôi đền Maqdis sẽ ra sao (chẳng lẽ tất cả trở nên vô nghĩa ư)?

Thế là, Allah mặc khải xuống câu Kinh:

﴿ وَمَا كَانَ اللَّهُ لِيُضِيعَ إِيمَانَكُمْ إِنَّ اللَّهَ بِالنَّاسِ لَرَءُوفٌ رَحِيمٌ ﴾ [سورة البقرة: ١٤٣]

«**Và Allah không làm cho đức tin Iman của các người thành vô nghĩa, quả thật Allah rất mực độ lượng và nhân từ đối với nhân loại**» (Chương 2 – Albaqarah, câu 143).

Như vậy, lễ nguyện Salah được gọi là đức tin Iman, cho nên, người nào trình diện Allah với sự giữ gìn và duy trì đầy đủ các lễ nguyện Salah của y, giữ gìn và duy trì thân xác của y theo chỉ đạo của Allah, tất cả các bộ phận của thể xác đã thực hiện theo mệnh lệnh của Allah về những điều mà Ngài sắc lệnh cho chúng, thì người đó trình diện Ngài bằng đức tin Iman hoàn thiện và y sẽ trở thành cư dân của Thiên Đàng; còn người nào trình diện Allah với tình trạng bỏ bê

một điều gì đó một cách cô ý từ mệnh lệnh của Ngài thì y đã trình diện Ngài với đức tin Iman chưa hoàn thiện.

Người đàn ông nói: Quả thật giờ tôi đã biết được đức tin Iman có giảm sút và hoàn thiện, còn bằng chứng nào nói rằng đức tin sẽ tăng lên?

Ash-Shafi'y nói: Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ وَإِذَا مَا أَنْزَلَتْ سُورَةٌ فَمِنْهُمْ مَن يَقُولُ أَيُّكُمْ زَادَتْهُ هُدًىٰ ۖ إِيْمَانًا ۖ فَأَمَّا الَّذِينَ ءَامَنُوا فزَادَتْهُمْ إِيْمَانًا وَهُمْ يَسْتَبْشِرُونَ ﴿١٢٤﴾ وَأَمَّا الَّذِينَ فِي قُلُوبِهِم مَّرَضٌ فَزَادَتْهُمْ رِجْسًا إِلَىٰ رِجْسِهِمْ وَمَاتُوا وَهُمْ كَافِرُونَ ﴿١٢٥﴾ ﴾ [سورة التوبة: ١٢٤، ١٢٥]

﴿Và khi có một chương kinh được ban xuống thì có người trong bọn chúng lên tiếng: “Ai trong quý vị sẽ tăng thêm đức tin với nó?”. Bởi thế, đối với những ai có đức tin thì nó sẽ gia tăng đức tin cho họ và họ hoan hỉ. Còn đối với những ai mang một chứng bệnh (nghĩ hoặc) trong lòng, thì nó sẽ làm cho bệnh tình của họ ô nhiễm thêm, cái này chồng lên cái kia và chúng sẽ chết trong tình trạng mất đức tin.﴾ (Chương 9 – Attawbah, câu 124, 125).

﴿ إِنَّهُمْ فِتْيَةٌ ءَامَنُوا بِرَبِّهِمْ وَزِدْنَاهُمْ هُدًىٰ ﴿١٣﴾ ﴾ [سورة الكهف: ١٣]

﴿Quả thật, chúng là một đám thanh niên tin tưởng nơi Thượng Đế của chúng và TA (Allah) gia tăng Chỉ đạo cho chúng.﴾ (Chương 18 – Al-Kahf, câu 13).

Ash-Shafi'y nói: Nếu đức tin Iman này, tất cả chỉ là một loại duy nhất không giảm cũng không tăng thì chắc chắn

sẽ không có ai hơn ai trong đức tin Iman, mọi người đều như nhau, việc phân cấp bậc hơn kém nhau là vô lý. Nhưng thực chất sự việc lại là điều ngược lại, với sự hoàn thiện của đức tin Iman thì người có đức tin sẽ vào Thiên Đàng, với sự gia tăng của đức tin Iman thì người có đức tin sẽ có bậc cấp cao thấp khác nhau trong Thiên Đàng, và với sự giảm sút đức tin Iman thì người có đức tin sẽ bị đày trong Hỏa Ngục.

Ash-Shafi'y nói: Quả thật Allah, Đấng Tối Cao đã mở cuộc đua giữa đám bầy tôi của Ngài giống như cuộc thi đua ngựa. Bậc cấp cao thấp sẽ được đánh giá xếp hạng theo kết quả của cuộc đua, mỗi người sẽ nhận về giải thưởng của mình tương ứng theo kết quả đạt được trong cuộc thi đua, người thắng kẻ thua, đến đích trước và đến đích sau sẽ không ngang bằng nhau mà được phân cao thấp hơn kém nhau một cách công bằng theo những thành quả đạt được. Bởi lẽ đó, những người có đức tin ở thời kỳ đầu của cộng đồng này sẽ vượt trội hơn những người thời sau. Và nếu như không có sự hơn kém giữa những người nhanh chân đến với đức tin và những người lè mề chậm chạp trong đức tin thì những người thời sau sẽ ngang bằng với những người thời kỳ đầu⁽¹⁴¹⁾.

❁ Các câu nói của ông về Sahabah:

1- Albayhaqi trích dẫn lời của Ash-Shafi'y: “Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc đã ca ngợi các vị Sahabah của Thiên sứ ﷺ trong Qur'an, Tawrah (Cựu ước) và Injil (Tân ước), và họ đã được khen ngợi trên chiếc lưỡi của Thiên sứ ﷺ với sự khen ngợi mà không có bất cứ ai ở thời sau họ có

(141) Những ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi'y (1/387 – 393).

được. Allah đã yêu thương họ, chúc tụng họ với những bậc cấp cao quý mà họ đã đạt được: họ là những người Siddiq (đức tin kiên định và trung thực), những người Shaheed (hy sinh vì chính nghĩa của Allah), những người Saliheen (ngoan đạo và đức hạnh), họ là những người đã để lại cho chúng ta Sunnah (đường lối) của Thiên sứ ﷺ, họ là những người tận mắt nhìn thấy Người ﷺ và chứng kiến các lời mặc khải được ban xuống cho Người, họ biết và hiểu hết những ý muốn của Người ﷺ, nó tổng quát, cụ thể, quyết định hay hướng dẫn, họ biết Sunnah của Người ﷺ về những điều chúng ta biết và không biết, họ là những người vượt trội hơn chúng ta về mọi kiến thức trong tôn giáo, tâm trí của họ, tư tưởng của họ, đức tin của họ, quan điểm của họ đều hơn hẳn chúng ta, và Allah là Đáng hiểu biết hơn hết”⁽¹⁴²⁾.

2- Al-Bayhaqi trích dẫn lời của Arrabia bin Sulayman: “Tôi nghe Ash-Shafi’y nói về hàng ngũ cấp bậc tốt nhất trong các vị Sahabah, đó là Abu Bakr, Umar, Uthman và Ali”⁽¹⁴³⁾.

3- Al-Bayhaqi trích dẫn lời của Muhammad bin Abdullah bin Abdul Hakam⁽¹⁴⁴⁾: “Tôi nghe Ash-Shafi’y nói:

⁽¹⁴²⁾ Những ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi’y (1/442).

⁽¹⁴³⁾ Những ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi’y (1/432).

⁽¹⁴⁴⁾ Ông là Muhammad bin Abdullah bin Abdul Hakam, người Ai cập, bút danh của ông là Abu Abdullah, Ash-Shayra-zi nói về ông: “Học trò của Ash-Shafi’y, một người thông thái về giáo luật ... mất năm 262” – Tabaqat Al-Fuqaha trang 99, xem phần giới thiệu tiểu sử của ông trong Tabaqat Ash-Shafi’yah của Ibnu Hidayatullah trang 30, và trong Shazharat Azhzhahab (2/154).

Người có đạo hạnh tốt nhất sau Thiên sứ của Allah là Abu Bakr, kế đến là Umar rồi Uthman rồi Ali – cầu xin Allah hài lòng về họ”⁽¹⁴⁵⁾.

4- Al-Harawi trích dẫn lời của Yusuf bin Yahya Al-Buyati: “Tôi hỏi Ash-Shafi’y rằng tôi có thể dâng lễ nguyện Salah theo sau một người Ra-fidhah không? Ông nói: Anh không được dâng lễ nguyện Salah đằng sau người Ra-fidhah, người Qadriyah và cả người Marji-ah. Tôi nói: hãy cho tôi biết về họ. Ông nói: Người nào nói rằng đức tin Iman chỉ là nói bằng lời thì đó là người Marji-ah, người nào nói rằng quả thật Abu Bakr, Umar không phải là hai vị Imam thì đó là người Ra-fi-dhah, và người nào nói rằng ý muốn là điều phụ thuộc vào chính bản thân của một người thì người đó là Qadriyah”⁽¹⁴⁶⁾.

❁ Ông cấm sự ngôn luận và tranh cãi trong tôn giáo:

1- Al-Harawi trích dẫn lời của Arrabia bin Sulayman: “Tôi nghe Ash-Shafi’y nói: ... nếu có một người đề nghị người khác về các cuốn sách của mình và cho rằng đó là những quyển sách kiến thức tôn giáo mà trong đó có sự ngôn luận và hùng biện thì những quyển sách đó không thuộc những điều răn dạy bởi vì nó không phải là kiến thức tôn giáo”⁽¹⁴⁷⁾.

⁽¹⁴⁵⁾ Những ưu điểm và đức hạnh của Ash-Shafi’y (1/433).

⁽¹⁴⁶⁾ Zhul-Kalam (215), Azh-Zhahabi trích dẫn trong Assayr (10/31).

⁽¹⁴⁷⁾ Zhul-Kalam (213), Azh-Zhahabi trích dẫn trong Assayr (10/30).

2- Al-Harawi trích dẫn lời của Al-Hasan Azza'fara-ni: “Tôi nghe Ash-Shafi’y nói: Tôi không bao giờ tranh luận với ai bằng sự hùng biện và ngôn luận ngoại trừ một lần duy nhất và tôi đã cầu xin Allah tha thứ việc làm đó”⁽¹⁴⁸⁾.

3- Al-Harawi trích dẫn lời của Arrabia bin Sulayman: “Ash-Shafi’y nói: Nếu tôi thực sự muốn làm ra một cuốn sách to để đối đáp lại với người bất đồng quan điểm thì tôi đã làm, tuy nhiên, sự hùng biện và ngôn luận không phải là việc làm của tôi, và tôi không thích bị gán cho mình một điều gì đó từ nó”⁽¹⁴⁹⁾.

4- Ibnu Battah trích dẫn lời của Abu Thawr: “Ash-Shafi’y nói với tôi: Tôi chưa từng thấy một ai khoác một thứ gì đó từ sự hùng biện và ngôn luận mà đạt được sự thành công cả”⁽¹⁵⁰⁾.

5- Al-Harawi trích dẫn lời của Yunus Al-Misri: “Ash-Shafi’y nói: Quả thật, Allah thử thách một người bởi điều mà Ngài nghiêm cấm ngoài điều Shirk với Ngài tốt hơn việc Ngài thử thách y bởi sự hùng biện và ngôn luận”⁽¹⁵¹⁾.

Đây là những câu nói của Imam Ash-Shafi’y trong các vấn đề giáo lý nền tảng.



⁽¹⁴⁸⁾ Zhul-Kalam (213), Azh-Zhahabi trích dẫn trong Assayr (10/30).

⁽¹⁴⁹⁾ Zhul-Kalam (215).

⁽¹⁵⁰⁾ Al-Iba-nah Al-Kubra trang 535, 536.

⁽¹⁵¹⁾ Mana-qib Ash-Shafi’y của học giả Ibnu Abu Hatim trang 182.

Hệ Phái Giáo Lý Của Imam Ahmad bin Hambal

❁ Các câu nói của ông về Tawhid:

1- Trong Tabaqat Al-Hana-bilah có ghi nhận: “Quả thật Imam Ahmad khi được hỏi về Tawakkul (sự phó thác) thì ông nói: cắt đứt thuyết đồng phương học bằng sự tuyệt vọng của tạo vật”⁽¹⁵²⁾.

2- Trong Kitab Al-Mihnah của Hambal, Imam Ahmad nói: “Allah, Đấng Tối Cao vẫn luôn nói chuyện, và Qur’an là lời nói của Allah chứ không phải là tạo vật trên tất cả mọi phương diện, và không được mô tả Allah với những gì nhiều hơn những gì được Ngài mô tả cho chính bản thân Ngài”⁽¹⁵³⁾.

3- Ibnu Abu Ya’la trích dẫn lời của Abu Bakr Al-Maruzi: “Tôi đã hỏi Ahmad bin Hambal về các Hadith mà những người Jahmiyah đã dẫn truyền nói về các thuộc tính, sự nhìn thấy (Allah), Isra’ (sự dạ hành trong đêm) và câu chuyện về chiếc Ngai vương Arsh (của Allah) thì ông đã xác nhận chúng và nói: Cộng đồng tín đồ Islam thừa nhận chúng (các hadith được nói) và các thông tin được trải nghiệm như những gì chúng thông điệp”⁽¹⁵⁴⁾.

4- Abdullah bin Ahmad nói trong cuốn sách Assunnah: “Quả thật, Ahmad đã nói: Ai khẳng định rằng Allah không nói chuyện thì kẻ đó là Kafir (vô đức tin), còn chúng tôi chỉ trích dẫn các Hadith này theo đúng những gì nó được di huấn”⁽¹⁵⁵⁾.

⁽¹⁵²⁾ Tabaqat Al-Hana-bilah (1/416).

⁽¹⁵³⁾ Al-Mihnah trang 68.

⁽¹⁵⁴⁾ Tabaqat Al-Hana-bilah (1/65).

⁽¹⁵⁵⁾ Assunnah trang 71 từ nhà xuất bản Darul Kutub Al’Ilmiyah.

5- Al-La-laka-i trích dẫn lời của Hambal⁽¹⁵⁶⁾ rằng ông đã hỏi Imam Ahmad về sự nhìn thấy (Allah) thì ông nói: “Các Hadith xác thực chúng ta phải có đức tin vào chúng và thừa nhận chúng, và tất cả những gì được dẫn truyền từ Nabi ﷺ với đường dẫn truyền khá tốt thì chúng ta cũng có đức tin và thừa nhận chúng”⁽¹⁵⁷⁾.

6- Ibnu Al-Jawzi trích dẫn từ Manaqib Al-Imam Ahmad của học giả Musaddid⁽¹⁵⁸⁾: “Các người hãy mô tả Allah với những gì mà Ngài đã mô tả cho chính bản thân Ngài, và các người hãy phủ nhận những gì mà Ngài đã phủ nhận cho chính Ngài ...”⁽¹⁵⁹⁾.

7- Trong cuốn sách Arrad A’la Al-Jahmiyah của Imam Ahmad, ông đã nói: “Jahm bin Safwan (kẻ sáng lập phái Jahmiyah) khẳng định rằng người nào mô tả Allah với những gì mà Ngài đã mô tả cho chính Ngài trong Kinh sách của Ngài hoặc với những gì mà Thiên sứ của Ngài ﷺ thông

⁽¹⁵⁶⁾ Ông là Hambal bin Ishaq bin Hambal bin Hilal bin Asad, tên thường gọi là Abu Ali Ash-Shayba-ni, là anh em họ với Imam Ahmad bin Hambal, Alkhatib nói về ông: “Trung thực, chính xác”, ông mất năm 273 hijri theo Lịch sử Baghdad (8/286, 287), và xem thêm phần giới thiệu tiểu sử về ông trong Tabaqat Al-Hanabilah (1/143).

⁽¹⁵⁷⁾ Sharh I’tiqad Ahlis-Sunnah wal-Jama’ah (2/507).

⁽¹⁵⁸⁾ Ông là Musaddid bin Musrahid bin Musrabil Al-Asadi Albasri, Azh-zhahabi nói về ông: “Là vị Imam, học thuộc lòng Qur’an và dày dặn kiến thức”, ông mất năm 228 hijri, Sayr A’lam Al-Nubula’ (10/591), và xem thêm phần giới thiệu tiểu sử về ông trong Tahzhib Attahzhib (10/107).

⁽¹⁵⁹⁾ Manaqib Al-Imam Ahmad trang 221.

điệp thì người đó là Kafir, là người thuộc những người có tư tưởng so sánh”⁽¹⁶⁰⁾.

8- Ibnu Taymiyah trích dẫn câu nói của Imam Ahmad trong Dir-u Ta’a-rudh Al’Aql wannaql: “Chúng tôi tin rằng Allah ở trên chiếc Ngai vương theo cách của Ngài, không ai được giới hạn cũng như không ai được mô tả sự ngự trên của Ngài, bởi lẽ các thuộc tính của Allah là từ nơi Ngài và là của Ngài và Ngài giống như những gì mà Ngài mô tả cho chính bản thân Ngài không có đôi mắt nào có thể cảm nhận được Ngài”⁽¹⁶¹⁾.

9- Ibnu Ya’la trích dẫn lời của Ahmad: “Người nào khẳng định rằng Allah sẽ không được nhìn thấy vào Ngày Sau thì kẻ đó là Kafir đã phủ nhận Qur’an”⁽¹⁶²⁾.

10- Ibnu Abu Ya’la trích dẫn lời của Abdullah con trai Imam Ahmad: “Tôi đã hỏi cha tôi về nhóm người nói “Khi Allah nói chuyện với Musa thì Ngài không nói thành tiếng” thì cha tôi bảo: Allah đã nói bằng tiếng nói (của Ngài) và các Hadith này chúng ta dẫn truyền chúng theo đúng những gì chúng đã thông điệp”⁽¹⁶³⁾.

11- Al-La-laka-i trích dẫn lời Abdus bin Malik Al’itar: “Tôi đã nghe Abu Abdullah, Ahmad bin Hambal nói: ... và Qur’an là lời nói của Allah không phải là tạo vật, và không phải là suy yếu khi anh nói Nó không phải là tạo vật bởi vì

⁽¹⁶⁰⁾ Arrad A’la Al-Jahmiyah trang 104.

⁽¹⁶¹⁾ Dir-u Ta’a-rudh Al’Aql wannaql (2/30).

⁽¹⁶²⁾ Tabaqat Al-Hanabilah (1/59, 145).

⁽¹⁶³⁾ Tabaqat Al-Hanabilah (1/185).

lời nói của Allah là từ nơi Ngài và không có một thứ gì từ nơi bản thân Ngài là tạo vật cả”⁽¹⁶⁴⁾.

❁ Các câu nói của ông về sự tiền định:

1- Ibnu Al-Jawzi trích dẫn từ Manaqib Al-Imam Ahmad của học giả Musaddid: “Và phải tin sự tiền định tốt xấu, ngọt ngào hay cay đắng đều đến từ sự an bài và sắp đặt của Allah”⁽¹⁶⁵⁾.

2- Alkhilal trích dẫn lời của Abu Bakr Al-Maruzi: “Abu Abdullah khi được hỏi “Có phải điều tốt và điều xấu đều là sự tiền định được an bài cho các bề tôi không?” thì ông nói với người đó: Allah đã tạo hóa điều tốt và điều xấu, Ngài an bài và định sẵn”⁽¹⁶⁶⁾.

3- Trong cuốn sách Assunnah của Imam Ahmad, ông nói: “Và sự tiền định tốt hay xấu, nhiều hay ít, công khai hay thâm kín, ngọt ngào hay cay đắng, yêu thích hay chán ghét, phúc hay tội, từ thưở ban đầu đến điểm kết thúc đều đến từ sự sắp đặt và an bài của Allah lên các bề tôi của Ngài, không một ai có thể cưỡng lại ý muốn của Ngài cũng như không một ai ra khỏi phạm vi định đoạt của Ngài”⁽¹⁶⁷⁾.

4- Alkhilal trích dẫn lời của Abu Al-Harith qua lời thuật của Muhammad bin Abu Harun: “Tôi đã nghe Abu Abdullah nói: Allah, Đấng Tối Cao đã an bài và sắp đặt sự vâng lệnh và bất tuân, điều tốt và điều xấu, và ai được an bài

⁽¹⁶⁴⁾ Sharh Usul I'tiqad Ahlus-Sunnah wal-Jama'ah (1/157).

⁽¹⁶⁵⁾ Manaqib Al-Imam Ahmad trang 169, 172, nhà xuất bản Darul-Afaaq Al-Jadidah.

⁽¹⁶⁶⁾ Assunnah của Alkhilal (85).

⁽¹⁶⁷⁾ Assunnah trang 68.

cho hạnh phúc thì y sẽ hạnh phúc còn ai được an bài cho bất hạnh thì y sẽ là kẻ bất hạnh”⁽¹⁶⁸⁾.

5- Abdullah con trai Imam Ahmad nói: Tôi đã nghe cha tôi nói khi ông được Ali bin Jahm hỏi về việc ai đó nói về sự tiền định thì y có phải là Kafir không thì ông nói: “Khi y phủ nhận kiến thức tức khi y nói quả thật Allah không biết cho đến khi nào Ngài tạo ra kiến thức, bởi thế, nếu y phủ nhận kiến thức của Allah thì y là Kafir”⁽¹⁶⁹⁾.

6- Abdullah con trai Imam Ahmad nói: “Tôi đã hỏi cha tôi trong một lần khác nữa về việc dâng lễ nguyện Salah phía sau người Qadriyah thì ông nói: Nếu y tranh cãi về sự tiền định và kêu gọi mọi người đến với nói thì con đừng dâng lễ nguyện Salah phía sau y”⁽¹⁷⁰⁾.

❖ Các câu nói của về đức tin Iman:

1- Ibnu Abu Ya’la trích dẫn lời của Imam Ahmad: “Những phẩm chất tốt nhất của đức tin Iman là yêu thương vì Allah và thù hận vì Allah”⁽¹⁷¹⁾.

2- Ibnu Al-Jawzi trích dẫn lời của Imam Ahmad: “Đức tin Iman có tăng và có giảm giống như những gì được thông điệp:

« أَكْمَلُ الْمُؤْمِنِينَ إِيمَانًا أَحْسَنُهُمْ خُلُقًا »

⁽¹⁶⁸⁾ Assunnah của Alkhilal (85).

⁽¹⁶⁹⁾ Assunnah của Abdullah bin Ahmad trang 119.

⁽¹⁷⁰⁾ Assunnah trang (1/384).

⁽¹⁷¹⁾ Tabaqad Al-Hanabilah (2/275).

“Người có đức tin hoàn thiện nhất trong số những người có đức tin là người có phẩm chất đạo đức tốt nhất trong số họ”⁽¹⁷²⁾ ...⁽¹⁷³⁾.

3- Alkhalil trích dẫn lời của Sulayman bin Ash’ath⁽¹⁷⁴⁾: “Quả thật Abu Abdullah nói: Lễ nguyện Salah, Zakah, đi hành hương Hajj và sự ngoan đạo đều thuộc đức tin Iman; còn tội lỗi và những điều trái đạo làm giảm đức tin Iman”⁽¹⁷⁵⁾.

4- Abdullah con trai Imam Ahmad nói: “Tôi đã hỏi cha tôi về một người nói “Đức tin Iman là lời nói và việc làm, nó tăng và giảm” nhưng y không nói “Insha-Allah” thì y có phải là người Marji-ah không? Ông nói: Cha hy vọng y không là người Marji-ah. Tôi nghe cha tôi nói: Lập luận để phản hồi lại việc không nói “Insha-Allah” là câu nói của Thiên sứ ﷺ khi Người viếng thăm khu mộ:

⁽¹⁷²⁾ Ahmad ghi nhận trong Musnad (2/250), Abu Dawood trong Assunnah chương bằng chứng nói về sự tăng giảm của đức tin Iman (5/60) Hadith 4682, Tirmizhi trong Arridha chương nói về quyền lợi của người phụ nữ từ người chồng (3/457) hadith 1162, tất cả đều được ghi lại theo đường dẫn truyền Abu Salmah – Abu Huroiroh, và Tirmizhi nói: “Đây là Hadith xác thực và khá tốt”.

⁽¹⁷³⁾ Manaqib Al-Imam Ahmad trang 173, và xem thêm trang 153, 168.

⁽¹⁷⁴⁾ Ông là Abu Dawood Sulayman bin Ash’ath bin Ishaq, người Sijistani, là tác giả của bộ Assunan, Azh-zhabi nói về ông: “là Imam trung thực, người thuộc lòng thuộc hạng ưu”, ông mất năm 275 hijri, Tazhkirah Alhuffazhd (2/591), và xem thêm phần tiểu sử của ông trong Lịch sử Baghdad (9/55).

⁽¹⁷⁵⁾ Assunnah của Alkhalil (96).

« وَإِنَّا إِن شَاءَ اللَّهُ بِكُمْ لَآحِقُونَ »

“*Và Ta, Insha-Allah, sẽ gặp lại các người*”⁽¹⁷⁶⁾ ...⁽¹⁷⁷⁾.

5- Abdullah con trai của Ahmad nói: “Tôi nghe người ta hỏi cha tôi về quan niệm của Marji-ah thì ông nói: Chúng tôi nói: Đức tin Iman là lời nói và việc làm, nó tăng và giảm, một người nếu làm Zina và uống rượu thì Iman của y sẽ giảm”⁽¹⁷⁸⁾.

❖ Các câu nói của ông về Sahabah:

1- Trong cuốn sách Assunnah của Imam Ahmad có ghi: “Theo Sunnah là nên nhắc những điều tốt đẹp của các vị Sahabah của Thiên sứ ﷺ, tất cả họ, và không nên bàn tán về những khuyết điểm và sự tranh cãi giữa họ, người nào chửi rủa các vị Sahabah của Thiên sứ ﷺ hoặc một vị nào đó trong số họ thì người đó là kẻ Bid’ah, Rafidhah xấu xa, Allah sẽ không chấp nhận từ y một việc làm tốt nào; ngược lại, yêu thương và quý mến họ là Sunnah, cầu nguyện cho họ là ngoan đạo, noi gương theo họ là phương tiện tốt đẹp, nhận lấy các đường lối của họ là hồng phúc

Các vị Sahabah của Thiên sứ của Allah ﷺ là những người tốt đẹp nhất ở thời sau Người, không một ai được

⁽¹⁷⁶⁾ Muslim ghi lại trong Kitab Al-Jana-iz chương nói về điều được nói khi vào khu chôn cất và cầu nguyện cho những người trong mộ (2/669) hadith 974 theo đường dẫn truyền Ata’ – A’ishah



⁽¹⁷⁷⁾ Assunnah của Abdullah bin Ahmad (1/307, 308).

⁽¹⁷⁸⁾ Assunnah của Abdullah bin Ahmad (1/307).

phép nói xấu hay chỉ trích bất cứ ai trong số họ, người nào có hành vi nói xấu và chỉ trích họ thì bắt buộc những người có thẩm quyền kiểm điểm và trừng phạt y”⁽¹⁷⁹⁾.

2- Ibnu Al-Jawzi trích dẫn bức thông điệp của Ahmad gửi đến Mussaddad: “Anh phải chứng nhận rằng mười vị Sahabah sẽ được vào Thiên Đàng: Abu Bakr, Umar, Uthman, Ali, Talhah, Azzubair, Sa’ad, Saeed, Abdurrahman bin Awf, Abu Ubaidah bin Al-Jarrah, và vị nào được Nabi ﷺ chứng nhận được vào Thiên Đàng thì chúng ta chứng nhận người đó được vào Thiên Đàng”⁽¹⁸⁰⁾.

3- Abdullah con trai của Imam Ahmad nói: “Tôi hỏi cha tôi về bốn vị Imam lớn thì ông bảo đó là Abu Bakr, kế đến là Umar, rồi Uthman rồi Ali”⁽¹⁸¹⁾.

4- Abdullah con trai của Imam Ahmad nói: “Tôi hỏi cha tôi về nhóm người nói “Quả thật Ali không phải là vị Khalif” thì ông bảo đây là lời nói xấu xa”⁽¹⁸²⁾.

5- Ibnu Al-Jawzi trích dẫn lời của Imam Ahmad: “Ai không khẳng định và thừa nhận chức vị Khalif của Ali thì người đó là kẻ còn tệ hơn con lừa”⁽¹⁸³⁾.

6- Ibnu Abu Ya’la trích dẫn lời của Imam Ahmad: “Ai không thuận lòng thừa nhận chức vị Khalif của Ali bin Abu

(179) Assunnah của Imam Ahmad trang 77, 78.

(180) Manaqib Al-Imam Ahmad của học giả Ibn Al-Jawzi trang 170, nhà xuất bản Darul A-faq Al-Jadidah.

(181) Assunnah trang 235.

(182) Assunnah trang 235.

(183) Manaqib Al-Imam Ahmad của học giả Ibn Al-Jawzi trang 163, nhà xuất bản Darul A-faq Al-Jadidah.

Talib thì các người chớ đừng nói chuyện với y và cũng đừng gả con cho y”⁽¹⁸⁴⁾.

❁ Ông cấm sự ngôn luận và tranh cãi trong tôn giáo:

1- Ibnu Battah trích dẫn lời của Abu Bakr Al-Maruzi: “Tôi đã nghe Abu Abdullah nói: Ai dùng ngôn luận sẽ không thành đạt và ai thường ngôn luận là đồng bọn của Jahmiyah”⁽¹⁸⁵⁾.

2- Trong cuốn Jamia’ Bayan Al’Ilm, Ibnu Abdul Bar trích dẫn lời của Imam Ahmad: “Quả thật, người hay dùng ngôn luận sẽ không bao giờ thành đạt, và những người dùng ngôn luận (trong kiến thức tôn giáo) toàn là những người có trái tim biến chất và thái quá”⁽¹⁸⁶⁾.

3- Al-Harawi trích dẫn lời của Abdullah con trai Imam Ahmad bin Hambal: “Cha tôi ghi bức thông điệp gửi đến ông Abi-dullah bin Yahya bin Khaqa-n⁽¹⁸⁷⁾ rằng anh không

⁽¹⁸⁴⁾ Tabaqat Al-Hanabilah (1/45).

⁽¹⁸⁵⁾ Al-Iba-nah (2/538).

⁽¹⁸⁶⁾ Jamia’ Bayan Al-Ilmu (2/95), nhà xuất bản Darul-Kutub Al’Ilmiyah.

⁽¹⁸⁷⁾ Ông là Abu Al-Hasan Abi-dullah bin Yahya bin Khaqa-n, người Thổ Nhĩ Kỳ sau đó sống ở Baghdad, Azh-zhahabi nói về ông: “Là bộ trưởng lớn .. bộ trưởng bộ tín nhiệm và chúng nhận ... ông là người rộng lượng và vị tha”, và Ibnu Abu Ya’la nói: “dẫn truyền từ lời của Imam của chúng tôi một số điều, trong đó ông nói: tôi đã nghe Ahmad nói: “Bản thân tôi luôn tránh xa nguồn tài sản của nhà cầm quyền và nó không phải là Haram”, ông mất năm 263 hijri, Sayr A’lam Annubula’ (13/9), Tabaqat Al-Hanabilah (1/204).

phải là người của ngôn luận, và tôi không thấy ở ngôn luận một giá trị nào cả ngoại trừ đó là từ Kinh sách của Allah hoặc từ trong Hadith của Thiên sứ, con nếu những gì ngoài hai cái này thì ngôn lời của nó chẳng được ca ngợi⁽¹⁸⁸⁾.

4- Ibnu Al-Jawzi trích dẫn lời của Musa bin Abdullah Attursusi: “Tôi nghe Ahmad bin Hambal nói: Các người đừng ngồi cùng với những người của ngôn luận bởi quả thật họ đã lệch khỏi Sunnah⁽¹⁸⁹⁾”.

5- Ibnu Battah trích dẫn lời của Abu Al-Harith Assayigh: “Người nào thích ngôn luận thì y sẽ không nói bằng tâm và người của ngôn luận thường không thành đạt⁽¹⁹⁰⁾”.

6- Ibnu Battah trích dẫn lời của Abi-dullah bin Hambal: “Cha tôi nói với tôi: Cha đã nghe Abu Abdullah (Imam Ahmad) nói: Các người phải giữ lấy Sunnah và Hadith, Allah sẽ ban phúc cho các người qua điều đó, và các người hãy tránh xa sự tranh cãi bởi quả thật những ai yêu thích ngôn luận sẽ không thành đạt, và tất cả những ai sáng tạo ngôn luận thì kết cuộc sẽ dẫn đến điều Bid’ad vì ngôn luận không kêu gọi đến điều tốt đẹp, và tôi không thích ngôn luận cũng như tranh cãi, và các người hãy bám chặt và giữ lấy các đường lối Sunnah, các tấm gương chân lý đúng đắn và sự thông hiểu giáo lý, những thứ mà các người tìm được phúc lành, và các người hãy bỏ đi sự tranh cãi cũng như lời nói của những người lệch lạc, tôi nhận thấy rằng mọi người không biết điều này, họ cứ đi bên cạnh những người của ngôn luận và kết quả của ngôn luận không dẫn đến điều tốt

⁽¹⁸⁸⁾ Zhul-Kalam (216).

⁽¹⁸⁹⁾ Manaqib Al-Imam Ahmad trang 205.

⁽¹⁹⁰⁾ Al-Iba-nah của Ibnu Battah (2/539).

đẹp, cầu xin Allah che chở chúng ta tránh khỏi những điều xấu và cho chúng ta an toàn khỏi những điều hủy hoại”⁽¹⁹¹⁾.

7- Ibnu Battah trích dẫn trong Al-Iba-nah của ông lời của Imam Ahmad: “Khi nào anh thấy một người yêu thích ngôn luận thì hãy tránh xa y ra”⁽¹⁹²⁾.

Đây là những lời nói của Imam Ahmad về một số vấn đề giáo lý nền tảng và quan điểm của ông về sự ngôn luận và hùng biện.

* * *

⁽¹⁹¹⁾ Al-Iba-nah của Ibnu Battah (2/359).

⁽¹⁹²⁾ Al-Iba-nah của Ibnu Battah (2/540).

Lời Kết

Qua các lời nói của bốn vị Imam được trình bày ở trên đây, chúng ta đã thấy được sự tương đồng của họ trong quan điểm và khái niệm về các giáo lý nền tảng ngoại trừ một vấn đề của Iman thì Imam Abu Hanifah có quan điểm và khái niệm hơi khác, tuy nhiên, được biết rằng sau đó ông đã quay lại với các quan điểm của ba vị Imam còn lại.

Các quan điểm và khái niệm giáo lý này là điều xứng đáng để tất cả những người Muslim có một tiếng nói chung, ngăn cản họ khỏi sự chia rẽ trong tôn giáo, bởi lẽ các quan điểm và khái niệm đó đều được dựa trên Qur'an của Allah và Sunnah của Thiên sứ ﷺ.

Rất ít người thông hiểu quan điểm giáo lý của các vị Imam này cũng như không hiểu chúng một cách đúng đắn, cho nên quả thật những vị Imam này thường được biết rằng họ được cho thẩm quyền là không cần hiểu mà chỉ cần đọc văn bản là được, điều này giống như Allah truyền Lời mặc khải xuống một cách vô ích. Trong khi quả thật Allah đã phán:

﴿ كَتَبْنَا أَنْزَلْنَاهُ إِلَيْكَ مُبْرَكٌ لِيَدَّبَّرُوا آيَاتِهِ ۖ وَلِيَتَذَكَّرَ أُولُو الْأَلْبَابِ ﴿٢٩﴾ ﴾

[سورة ص: ٢٩]

«**Kinh sách (Qur'an) mà TA ban Nó xuống cho Người (Muhammad) là Kinh sách đầy ân phúc để giúp họ nghiền ngẫm về những Câu của Nó và để cho những người thông hiểu ghi nhớ.**» (Chương 38 – Sad, câu 29).

﴿وَأَنَّهُ لَتَنْزِيلُ رَبِّ الْعَالَمِينَ ﴿١٩٤﴾ نَزَلَ بِهِ الرُّوحُ الْأَمِينُ ﴿١٩٣﴾ عَلَى قَلْبِكَ لِتَكُونَ مِنَ الْمُنذِرِينَ ﴿١٩٤﴾ بِلِسَانٍ عَرَبِيٍّ مُبِينٍ ﴿١٩٥﴾﴾ [الشعراء: ١٩٢ - ١٩٥]

«**Quả thật, Nó (Qur'an) do Thượng Đế của vụ trụ và muôn loài ban xuống. Thiên Thần Jibril đã mang Nó xuống, đặt vào quả tim của Người (Muhammad) để Người trở thành một Người báo trước, bằng tiếng Ả rập trong sáng rõ ràng.**» (Chương 26 – Ash-Shu'ara', câu 192 – 195).

﴿إِنَّا أَنْزَلْنَاهُ قُرْآنًا عَرَبِيًّا لَعَلَّكُمْ تَعْقِلُونَ ﴿٢﴾﴾ [يوسف: ٢]

«**Quả thật, TA (Allah) đã ban Nó (Qur'an) xuống bằng tiếng Ả rập để các người có thể đọc hiểu dễ dàng.**» (Chương 12 – Yusuf, câu 2).

Như vậy, rõ ràng Allah, Đấng Tối Cao đã ban Kinh Qur'an xuống để suy ngẫm và thấu hiểu về các câu Kinh của Nó. Ngài cho biết rằng Nó được ban xuống bằng tiếng nói của người Ả rập với ngôn từ rõ ràng trong sáng để nhân loại đọc và hiểu được ý nghĩa của Nó. Nếu Allah ban Nó xuống bằng tiếng Ả rập rất rõ ràng và trong sáng để mọi người có thể suy ngẫm ý nghĩa của các câu Kinh của Nó thì dĩ nhiên nội dung ý nghĩa của Nó phải đơn giản và dễ hiểu đối với những ai dùng tiếng nói đó, còn nếu như Nó được ban xuống để người đọc không hiểu thì chắc chắn Nó được ban xuống một cách vô ích bởi vì chẳng có ích lợi gì cho các Lời mặc khải được ban xuống cho một cộng đồng chỉ bằng các ký tự nhưng chẳng mang ý nghĩa nào cả.

Đây là câu nói trọng tội đối với quan điểm giáo lý của các Sahabah, các vị Tabieen cũng như các vị Imam thời

sau họ, nó quăng vào họ điều mà họ vô can với nó, bởi lẽ họ hiểu rõ ý nghĩa các Lời Mặc khải, họ thực sự hiểu chúng rõ ràng như trong thời của Nabi ﷺ, không những thế, họ còn là những người hơn hẳn những người khác về điều đó bởi vì họ thờ phượng Allah bởi những hình thức và cung cách thờ phượng được hiểu biết dựa trên cơ sở Qur'an và Sunnah, họ ý thức và nhìn nhận nó một cách chân lý và theo đúng sắc lệnh ở nơi Allah. Bởi thế, nếu như họ đã hiểu được cách thức để đến với Đấng Thờ phượng của họ thì làm sao họ không hiểu và ý thức được Đấng Thờ phượng của họ mang các thuộc tính hoàn hảo tuyệt đối, làm sao mà họ không hiểu được ý nghĩa của các Lời Mặc khải do chính Allah đã trình bày cho đám bề tôi của Ngài.

Cho nên, một kết luận được đưa ra rằng quan điểm và khái niệm giáo lý của bốn vị Imam này chính là quan điểm và khái niệm giáo lý của các vị Sahabah được dựa đúng theo Qur'an và Sunnah không có sự suy diễn, cải biên, bóp méo, ẩn dụ hay so sánh. Bởi lẽ, người suy diễn, so sánh là những người đã không hiểu được các thuộc tính của Thượng Đế Tối Cao ngoại trừ phải so sánh với các tạo vật, và điều này đã đi ngược lại với nhận thức tự nhiên mà Allah đã ban cho bầy tôi rằng không có bất cứ thứ gì có thể so sánh đặng với bản chất, thuộc tính và hành động của Ngài cả.

Cầu xin Allah ban phúc và điều hữu ích cho những người Muslim qua bức thông điệp này, xin Ngài hãy thống nhất họ trên một quan điểm chung về giáo lý cũng như trên một đường lối duy nhất, đó là giáo lý và đường lối của Qur'an và Sunnah của Nabi Muhammad ﷺ. Bởi quả thật,

Allah là Đấng luôn hiểu rõ những ý định và tâm niệm và tất cả mọi ân phúc, mọi điều tốt lành đều ở nơi Ngài.

وَأَخِرُ دَعْوَانَا أَنْ الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ

وَصَلَّى اللَّهُ وَسَلَّم عَلَى نَبِيِّنَا مُحَمَّدٍ

Và cuối lời kêu gọi xin nói rằng mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài!.

Cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho Nabi của chúng ta Muhammad!.



Các tài liệu tham khảo

✚ **A-dab Ash-Shafi'y Wa Manaqibuhu** (Các ưu điểm và phẩm chất đạo đức của Imam Ash-Shafi'y) của học giả Abu Hatim, dưới sự kiểm chứng và xác minh của Abdul-Ghani Abdul-Khaliq, nhà xuất bản Darul-Kutub Al-Ilmiyah, thành phố Beirut – Li-băng.

✚ **Al-Iba-nah An Usul Addiyanah** (Xác định nền tảng của tôn giáo) của Abu Al-Hasan Al-Ash'ary - tiến sĩ Fuqiyah Husain, ấn bản lần 1 năm 1397 hijri, nhà xuất bản Darul-Ansar, thủ đô Cairo – Ai Cập.

✚ **Al-Bina-yah giảng giải Al-Hida-yah** của Abu Muhammad Mahmud Al'Aini, nhà xuất bản Darul-Fikri Al-Adabi, năm 1401 hijri, thành phố Beirut - Li-băng.

✚ **Ijtima' Aljuyush Al-Islamiyah (Cuộc họp các đội quân Islam)** của Ibnu Al-Qayyim, nhà xuất bản Darul-Kutub Al-Ilmiyah, nhà xuất bản khác Al-Farazdaq Riyadh.

✚ **Al-Asma' Wa Assifat (Các tên và các thuộc tính)** của học giả Al-Bayhaqi, nhà xuất bản Ihya' Atturath Al'Arabi.

✚ **Al'Itiqad Wa Al-Hidayah Ila Sabil Arrashad (Giáo lý và sự hướng dẫn đến con đường đúng đắn)** của Al-Bayhaqi, Ahmad A-sim Al-Katib kiểm chứng, nhà xuất bản Darul-A-faq Al-Jadidah, thành phố Beirut – Li-băng 1401 hijri.

✚ **It-haf Assa-dah Al-Muttaqin** của học giả Azzubaidi, nhà xuất bản Darul-Fikri, thành phố Beirut – Li-băng.

🔻 **Al-Intiqa' Fi Fadha-il Aththala-thah Al-Fuqaha'** của học Ibnu Abdul Bar, Darul-Kutub Al-Ilmiyah, thành phố Beirut – Li-băng.

🔻 **Al-Iman (Đức tin Iman)** của Sheikh Islam Ibnu Taymiyah, nhà xuất bản Daru Attaba'ah Al-Muhammadiyah, Muhammad Al-Hiras kiểm chứng.

🔻 **Attamhid Lima fi Al-Muwatta' min Al-Ma'a-ni wa Al-Asa-nid** của học giả Hafizh Ibnu Abdul Bar, Mustafa Al'Alawi cũng những người khác kiểm chứng, bộ Al-awqaf Islam thuộc Vương quốc Ma-rốc.

🔻 **Attawassul wa Al-Wasilah của Sheikh Islam Ibnu Taymiyah**, Rabia bin Hadi kiểm chứng, nhà xuất bản Maktabah Linah – Ai Cập, nhà xuất bản khác Darul-Kutub Al'Arabi, dưới sự kiểm chứng của Imad Addin 1405 hijri.

🔻 **Assunnah** của học giả Abdullah bin Ahmad, kiểm chứng Muhammad bin Saeed Al-Qahta-ni, nhà xuất bản Daru Ibnu Al-Qayyim thành phố Addammam 1406 hijri, nhà xuất bản thứ hai Darul-Kutub Al'Ilmiyah thành phố Beirut – Li-băng 1405 hijri, do Abu Hajar Muhammad Basyu-ni Zaghul.

🔻 **Assunnah** của Ibnu Abu A-sim, nhà xuất bản Al-Maktab Islam thành phố Beirut – Li-băng, ấn bản lần 1.

🔻 **Assunan Al-Kubra** của Imam Abu Bakr Ahmad bin Al-Husain Al-Bayhaqi, nhà xuất bản Darul-Fikri thành phố Beirut – Li-băng.

🔻 **Al-Mawsu'ah Al'Arabiyah Al-Muyyassirah**, nhà xuất bản Văn phòng xuất bản và in ấn Nahdhah Li-băng, thành phố Beirut – Li-băng.

↪ **Arrisalah (Bức thông điệp)** của Imam Muhammad bin Idris Ash-Shafi'yy, Ahmad Muhammad Shakir kiểm chứng, nhà xuất bản Al-Halabi.

↪ **Addar Al-Mukhtar ma'a Ha-shiyah Radd Almuhtar** của Muhammad Amin Ash-Shaheer Ibnu Abideen, nhà xuất bản Al-babi Al-Halabi.

↪ **Arrad Ala Al-Jahmiyah wa Azzana-diqah** của Imam Ahmad bin Hambal, tiên sĩ Abdurrahman Umairah kiểm chứng, ấn bản lần 2 1402 hijri.

↪ **Tarikh Baghdad (Lịch sử Baghdad)** của Al-Khateeb Al-Baghdadi, nhà xuất bản Al-Kitab Al'Arabi, thành phố Beirut – Li-băng, và nhà xuất bản khác Darul-Liwa – thủ đô Riyadh.

↪ **Taqrib Attahzib** của học Ibnu Hajar, nhà xuất bản Darul-Ma'rifah thành phố Beirut – Li-băng 1395 hijri.

↪ **Tahzib Al-Asma' wa Al-Lughat** của học giả Annawawi, nhà xuất bản Darul-Kutub Al'Ilmiyah thành phố Beirut – Li-băng.

↪ **Tarikh Al-Ilhad fi Al-Islam (Lịch sử chủ nghĩa vô thần trong Islam)** của học giả Abdurrahman Badawi, văn phòng Annahdhah, thủ đô Cairo – Ai Cập.

↪ **Tartib Al-Mada-rik wa Taqrib Al-Masa-lik** của học giả Al-Qadhi Iyaadh, nhà xuất bản bộ Al-Awqaf của vương quốc Ma-rốc, nhà xuất bản Makatabah Al-Hayah thành phố Beirut – Li-băng.

✚ **Tazhkirah Alhufazh** của học giả Azzahabi, nhà xuất bản Ihya' Atturath Al'Arabi, thành phố Beirut – Li-băng.

✚ **Tahzhib Attahzhib** của Hafizh Ibnu Hajar Al-Asqalani, nhà xuất bản Da-irah Al-Ma'arif Annizhamiyah - Ấn độ.

✚ **Jamia Bayan Al'Ilm wa Fadhlulu** của học giả Ibnu Abdul Bar, nhà xuất bản Darul-Kutub Al-Islamiyah, ấn bản lần 2, nhà xuất bản hai: Al-Maktabah Al'Ilmiyah tại Madinah Munawwarah – vương quốc Ả rập Xê-út.

✚ **Haliyah Al-Awliya' wa Tabaqat Al-Asfiya'** của học giả Abu Na'im Ahmad bin Abdullah Al-Asbaha-ni, nhà xuất bản Daru Al-Kitab Al'Arabi thành phố Beirut – Li-băng năm 1387 hijri.

✚ **Dir-un Ta'a-rudh Al'Aql wa Annaql**, học giả Muhammad Rashad Salim kiểm chứng, nhà xuất bản trường đại học Al-Imam Muhammad bin Su'ud, ấn bản lần 1 năm 1402 hijri.

✚ **Zhul-'Ilaj** của học giả Al-Harawi, viết tay.

✚ **Sunan Abu Dawood** của Imam Al-Hafizh Abu Dawood Sulayman bin Al-Ash'ab Sijistani, nhà xuất bản Darul-Hadith – Siria.

✚ **Sunnan Annasa-i** của Imam Ahmad bin Ali bin Shu'aib Annasa-i, nhà xuất bản Darul-Basha-ir thành phố Beirut – Li-băng năm 1406 hijri.

✚ **Sunnan Tirmizhi** của Imam Muhammad bin Ysa Attirmizhi, do Mustafa Al-Babi Al-Halabi xuất bản tại Ai Cập, ấn bản lần 2 năm 1398 hijri.

✚ **Sayr A'lam Annubula** của Azzahabi, học giả Shu'ab Al-Arna-ut và những người khác kiểm chứng, nhà xuất bản Mu-assasah Arrisalah năm 1402 hijri.

✚ **Shazarat Azzahab fi Akhbar min Zahab** của học giả Abdul-Hayy bin Imaad Al-Hambali, nhà xuất bản Darul-Sirah thành phố Beirut – Li-băng.

✚ **Sharh AlFiqh Al-Akbar** của học giả Al-Qari, nhà xuất bản Darul-Kutub Al'Ilmiyah.

✚ **Sharh Al-Wasiyah** của Mulla Hassan Panama Alexander, nhà xuất bản Da-irah Al-Ma'arif Al-Uthmaniyah – Ấn Độ.

✚ **Sharh Assunah** của Imam Abu Muhammad Al-Husain bin Mas'ud Al-Fira' Al-Baghawi, nhà xuất bản Al-Maktab Al-Isla-mi, ấn bản lần 1 năm 1390.

✚ **Sharh Usul Itiqad Ahlus-sunnah wa Al-Jama'ah** của học giả Abu Al-Qasim Hibatullah bin Al-Husain Attabrani Al-La-laka-i, Ahmad Sa'ad Hamdan kiểm chứng, nhà xuất bản và phân phối Darul-Taibah thủ đô Riyadh.

✚ **Sharaf Asha-bul-Hadith** của học giả Abu Bakr Ahmad bin Ali bin Thabit Al-Khateeb Al-Baghdadi, Muhammad Saeed Al-Khateeb Awghala kiểm chứng, nhà xuất bản Daru Ihya' Assunnah Annabawi.

✚ **Giảng giải Adidah Attaha-wi** của Ali bin Abu Al'Izz Al-Hanafi, nhà xuất bản Darul-Bayan, ấn bản khác có

phần chú thích của học giả Al-Bani do nhà xuất bản Al-Maktab Al-Isla-mi thành phố Beirut – Li-băng.

✚ **Ash-Shari’ah** (*Giáo luật Shari’ah*) của Imam Abu Bakr Muhammad bin Al-Husain Al-A-jari, Muhammad Hamid Al-Faqa kiểm chứng, nhà xuất bản Darul-Kutub Al’Ilmiyah thành phố Beirut – Li-băng, ấn bản lần 1 năm 1403 hijri.

✚ **Sahih Albukhari của Abu Abdullah Muhammad bin Isma’il Albukhari - Fathu Al-Bary**, được Muhammad Fu’ad Abdul-Baqi sắp xếp các số thứ tự của sách, các chương và các Hadit, người giám sát việc in ấn: ông Muheb Addin Al-Khateeb Al-Maktabah Assalafiyah.

✚ **Sahih Al-Muslim** của Imam Abu Al-Hasan Muhammad bin Al-Hujjaaj Al-Qashi-ri Annisa-buri, Ban nghiên cứu và cố vấn kiên thức tôn giáo tại Riyadh năm 1400 hijri.

✚ **Sifah Al’Ulu** (*Thuộc tính tối cao*) của học giả Ibnu Quda-ma, nhà xuất bản Văn phòng kiến thức và giáo luật Madinah Munawwarah, một ấn bản khác có sự kiểm chứng của Badr Al-Badr – Kuwait.

✚ **Tabaqat Al-Hanabilah** của học giả Al-Qadhi Abu Al-Husain Muhammad bin Abu Ya’la, nhà xuất bản Daru Al-Ma’rifah thành phố Beirut – Li-băng.

✚ **Tabaqat Al-Fuqaha’** của học giả Ishaq Ash-Shayra-ri Ash-Shafi’y, nhà xuất bản Arra-id Al’Arabi thành phố Beirut – Li-băng, ấn bản lần 2 năm 1401 hijri.

✚ **Aqi-dah Assalaf Asha-bu-Hadith** của học giả Abu Uthman Isma’i Assa-buni, nhà xuất bản Dhaman Majmu’ah

Arrasa-il Al-Mimbariyah, một ấn bản khác có sự kiểm chứng của Badr Al-Badr, Daru Assalafiyah – Kuwait.

↪ **Al’Ulu của học giả Azzahabi**, nhà xuất bản Al-Maktabah Assalafiyah Al-Madinah, năm 1388 hijri.

↪ **Al-Fiqh Al-Akbar** có phần giải thích của học giả Al-Qari, nhà xuất bản Da-irah Al-Kutub Al’Ilmiyah.

↪ **Al-Fiqh Al-Absat**, Muhammad Za-hid Al-Kuthari, nhà xuất bản Văn phong in ấn Al-Anwar thủ đô Cairo – Ai Cập.

↪ **Qatf Athamaru fi Bayan Aqidah Ahlil-Athar** của học giả Muhammad Khan, tiến sĩ Asim bin Muhammad Al-Quryuti kiểm chứng, nhà xuất bản Công ty Trung Đông Oman – Jordan.

↪ **Qala-id Uqud Al’Aqyan** của học Abu Al-Qasim Abdul-Alim bin Uthman người Yemen, bản viết tay do Văn phòng trung tâm của Đại học Imam Muhammad bin Su’ud Al-Islamiyah.

↪ **Lisan Al’Arab** của học giả Ibnu Manzhur, nhà xuất bản Daru Sadir thành phố Beirut – Li-băng.

↪ **Lisan Al-Mizan** của Ibnu Hajar Assa’aqla-ni, Cơ quan ấn loát Al’Alami thành phố Beirut – Li-băng, ấn bản lần 2 năm 1390 hijri.

↪ **Fatawa tổng hợp của Ibnu Taymiyah** do Abdurrahman bin Qasim thu thập và biên soạn, nhà xuất bản Mu-assasah Arrisa-lah.

✚ **Masa-il Al-Imam Ahmad** của học giả Abu Dawood Sijistani, nhà xuất bản: văn phòng in ấn và xuất bản Daru Al-Ma'rifah thành phố Beirut – Li-băng.

✚ **Al-Mustadrik Ala Assahihain** của học giả Hakim, nhà xuất bản Maktabah Ibnu Al'Arabi – Li-băng.

✚ **Musnad của Imam Ahmad bin Hambal**, nhà xuất bản: văn phòng in ấn và xuất bản Islam.

✚ **Manaqib Abu Hanifah** của Imam Ahmad Al-Maliki, nhà xuất bản Al-Kitab Al'Arabi.

✚ **Manaqib Ash-Shafi'y** của học giả Al-Bayhaqi được kiểm chứng bởi Assayyid Ahmad Saqr, xuất bản lần 1 năm 1391 hijri bởi Daru Atturath – Ai Cập.

✚ **Min-haaj Assunnah Annabawi** của Sheikh Islam Ibnu Taymiyah, được kiểm chứng bởi Muhammad Rasha'd Salim năm 1406 hijri, nhà xuất bản: Trường Đại học Islam Imam Muhammad bin Su'ud, một ấn bản khác do nhà xuất bản Maktabah Arriyadh Al-Hadithah.

✚ **Annur Al-La-mia wa Al-Burhan Assatia** của học giả Anna-siri, bản viết tay do văn phòng Al-Maktabah Assalimaniyah, Thở Nhĩ Kỳ số 2973.

